

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom, N° 7

聞新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 1^{er} AOUT 1912

SỐ 234

NGÀY 19 THÁNG SÁU, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- | | |
|--|-------------------------------------|
| 1 - Cầu tự. | 12 - Học văn môn loại. |
| 2 - Lập thông tin trong các phân tông. | 13 - Hoàn cầu địa dư. |
| 3 - Vạn quốc tân văn. | 14 - Thơ tin. |
| 4 - Hương truyền. | 15 - Tiểu đàm. |
| 5 - Nam-kỳ Canh-nông phòng. | 16 - Gia truyền tập. |
| 6 - Đông-dương thời sự. | 17 - Cách trị triệu nhiệt bệnh. |
| 7 - Kim-Vân-Kiều tân truyện. | 18 - Thơ tin vãng lai. |
| 8 - Nông bộ lược thuyết. | 19 - Quan hình biện vịnh. |
| 9 - Đông-dương dư tụng lược chí. | 20 - Đi lính mới về. |
| 10 - Nam-kỳ nông vụ. | 21 - Thuốc hay có tiếng đồn các xứ. |
| 11 - Khuyến Annam chư tiết-kiệm. | 22 - Vente sur saisie immobilière. |
| | 23 - Quan tự dạng pháp. |
| | 24 - Hãng tàu lục tỉnh. |

TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN CÓ BÁN LẺ:

Tại Sài Gòn: Lục-tỉnh-khách-san, Chiêu-nam-lâu, Nam-hồng-phát, Trương-cửu, Trước Bason, Bàchiều có ít tiệm bán thuốc đường Catinal của người Thiên-trước có bán. Tại Chợ Lớn: tiệm Lạc-an-thành, Vang-nghi-tân, rue des Marins và tiệm Nghi-tân rue Paris. Cũng có bán lẻ tại n° 7 Boulevard Norodom nữa.



GIÁ BÁN NHỰT TRINH
Mua một 22 tháng 5,700
6 3,700
Mua chiếu 12 tháng 8,700
6 5,700

GIÁ BÁN LẺ
TỪ SỐ 0

Quán

Airouch
Mua một 22 tháng 5,700
6 3,700
Mua chiếu 12 tháng 8,700
6 5,700
LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

LỤC TÍNH TÂN VĂN

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

DANH HIỆU LÀ

COURTINAT VÀ CÔNG-TY

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỤNG NĂM 1885



Tron cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vị có mua dù xin hãy nài cho thiệt hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục quân đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chỉ thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhưng, lục soạn, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu «Thonet», giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lăm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu «Ibis» giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu «Hummer» là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu «Pathé» đèn chưng bằng đá cầm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

Kẻ nào thương con

Kẻ nào muốn cho con mập mập, mạnh mẽ

HÃY NUÔI NỖ VỚI BỘT SỮA

LACTÉE NESTLÉ



Nếu mẹ có ít sữa,

Nếu mẹ có mệt,

Nếu mẹ có đau,

Hãy khuấy bột sữa

LACTÉE NESTLÉ

Trong bình cho uống sữa mà
cho con bú.

Chớ nên nuôi con nít với các
đồ vật thực làm bởi Chocolat mà
làm nhẹ cho bao tử trẻ.

Nếu mua khôngặng thứ hộp
bột sữa Lactée Nestlé lớn vì giá
mắc thì hãy mua thứ nhỏ giống
như hình vẽ đây :

Có bán tại các tiệm Cát-chú bán
bánh ngọt 15 sous một hộp; mỗi
hộp đựngặng 8 bữa ăn con trẻ.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 234

LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Mua mặc 12 tháng... 5 \$ 00
 — 6 tháng... 3 00
 — 3 tháng... 1 75

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 16

Ai muốn mua nhựt trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy:
Lục-tỉnh-tân-văn — Saigon.

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại tin thứ chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay lái-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quán nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** mà thôi... Có bán lẻ cùng Saigon và Chợ-lớn.

Bồn-quán lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dạng mảy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này đặng, nên từ nầy dạng bán mỗi tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

CẦN TỰ

Kính lời,

Cho chư Quân-tử trong các châu các quận đặng trông: Chư-tôn cũng rõ từ bốn năm nay Bồn-quán không nệ tốn công, chả sơn hao của, mà mở mang tờ báo-chương này, đặng có chỗ cho Chư-tôn trước là tiêu khiển, sau là thấy nhiều việc của các nước văn-minh bày vẽ, đặng hưởng sự sung sướng dưới thế này. Nay Bồn-quán đang lo mở mang thêm nữa cho mỗi tuần trong báo-chương có

lượn đủ các việc cùng là vẽ hình cắt nghĩa cho mau hiểu văn văn.

Noi cho phải, dầu dầu đều vui lòng gởi thơ đến mà mua nhựt-trình. Nhưng Bồn-quán có chỗ phiền một việc, là nhiều người *tán tận lương tâm*, cả gan chặn đoạt nhựt-trình của Chư-tôn. Y như lời Bồn-quán quyết định tuần rồi, Bồn-quán đã đến cáo báo cùng quan trên, thì Ngài hứa sẽ châu tri xin các quan chủ tỉnh giới truần việc tệ ấy.

BỒN-QUÁN.

LẬP THÔNG TIN TRONG CÁC PHẦN TỔNG

Kính lời cho Chư-tôn trong các châu các quận đặng trông:

Nay Bồn-quán muốn lập trong mỗi phần tổng cho có 1 người đặng tin cậy đặng làm thông-tin, trước cho Bồn-quán hay việc thời-sự, sau là lo bán nhựt-trình mỗi đồng bạc ăn huê-hồng 0 \$ 20.

Hoặc ai muốn rao báo việc chi mà cậy thông-tin gởi lên cho Bồn-quán, thì cũng đặng ăn huê-hồng 20 %.

Như vị nào muốn lãnh chức này, xin hãy xin ông xã sở tại làm chứng rằng mình là người đặng tin cậy, nhận một ký tên cho phân minh, gởi lên cho Bồn-quán, thì Bồn-quán sẽ hồi âm đĩnh lệ theo, cứ y đó mà thi hành các việc.

Định đến 31 Aout bải thầu đơn.

VẠN-QUỐC-TÂN-VĂN

(Télégrammes Havas)

Chiến-thuyền « Kléber » bị lộ. — Có điện-tin bên Nhật-bôn từ qua mà nói rằng: chiếc chiến-thuyền « Kléber » của Đại-pháp đã dùng nhằm hoặc một chiếc tàu chìm khuất mặt biển hay là một hòn đá nào xưa nay chưa ai từng biết. Song dưới tàu đã trảm cái lỗ lủng ấy đặng và chạy vào nằm trong u Kobé cho người ta sửa.

Ông Van Vollenhoven qua Đông-Dương. — Ông Van Vollenhoven đã đặng phong chức Hiệp-ly Tổng-thống toàn quyền Đông-dương phủ lại quyền lãnh chức quản-ly quan-thủ Đông-dương ở trong hai năm, nay người đã khởi trình phó nhậm.

Kinh Panama. — Anh-quốc chống cãi tại Ba-thành-Đôn chẳng chịu cái lời phỏng định rằng: những tàu Á-Mỹ-lợi-Gia chạy ngang qua kinh mới Panama khỏi trả tiền. Trước khi Vạn-quốc-công-đồng còn đợi cho đủ tờ giấy về việc chống cãi ấy rồi sẽ liệu bản.

Hội công-đồng các Thượng-ngự Á-Mỹ-lợi-Gia bên Bồ-thâm mà xử về việc kêu nại của Hồng-mao thì có 34 tiếng thăm chịu theo lời Hồng-mao còn 40 tiếng theo Mỹ-quốc, cho nên Mỹ-lợi-Kiên bên lập luật nhưt định về việc kinh ấy, nghĩa là bắt đầu kêu nại của Anh-quốc. Nhiều người tưởng ấy là một điều rất làm mà để cho hai nước hôn nhau.

Chánh trị Đại-Anh. — Lời diễn thuyết của ông sir Edward Grey tại Bà-linh lấy làm cảm động nhơn dân lắm. Cho nên trong các nhà hội quán đều có người cất nghĩa rằng: Trong hai nước xưa nay chẳng có việc chi hôn-mịch và cũng giao hảo từ-từ với nhau, duy có tại Đức-quốc thấy sự giao lưu với Đại-pháp và Nga-la-Tur mà cho rằng: Ấy là chú-y chính trị của Đại-anh đó mà thôi.

Ông Lloyd George nói rằng: chẳng chi tốt hơn là Vạn-quốc giao hảo với nhau, nên người muốn sao cho các nước đều ở với nhau cho từ từ đứng để mịch nhau.

Pháp quốc. — Lễ chánh chung trong cả nước đều vui vẻ chơi bời, diều bình tại Longchamps rất đẹp; Đức Giám-quốc Fallières ban cho chư phi-công một cây cờ.

Thăng thưởng. — Thuộc ngạch Đông-dương ông Labbé, ông Emmerich đặng thăng lên Tham-biên nhưt hạng. Ông Cuilleret, Galatier, Pech, Richard, Peyrebère, Lemarre đặng thăng lên Tham-biên nhì hạng. Ông Sachette, Eckert, Cousineau, Lagnier, Hubert Deliste, Vallon đặng thăng lên Tham-biên tam hạng. Sau sẽ tiếp theo Tham-biên hạng tư và hạng năm.

Phi-công Latham. — Phi-công Latham đi săn tại Congo bị trâu rừng cắn chết.

Nhật-bôn. — Hoàng-đế Minh-trị se da.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Dùng hình mà bắt tội nhơn. — Tại thành Budapest bên Áo-quốc (autriche) hôm nọ có nhiều đám người ta chạy la ó ngoài đường dường như muốn giầy loạn. Những

mấy tay hát bóng thấy có cuộc chộn-nhộn dữ-tợn như thế, bèn đem mấy lưạ mây dăm dồng-đảo ó-áo hơn hết mà chụp vào mây. Qua bữa sau tại các rạp hát bóng đều có giới những hình các đám ấy, ai ai cũng thấy đều tra coi.

Những kẻ có nhập-lòa mà làm cho rối-loạn thiên hạ đó, thấy hình mình rõ ràng trong ấy, lại càng cười-vui dặt chí lắm. Song sự vui-cười của mấy chủ này, không đặng lâu dài, vì có bọn lính tuần-thành ngó thấy, bèn thâu hết các cuốn hình chụp ấy, về lòa lên những ảnh-hình ra làm tang-vật mà bắt các bọn nì trị tội.

Chẳng chú nào cãi chối dặng cả, vì có cái vật đầu cáo rất công bình không cáo-gian cho ai cả.

Cuộc hát-bóng xưa nay là một đều tấn-bộ văn minh nay lại trở nên một đều hữu ích cho công-pháp.

Vô-biến phi thăng cuộc. — Ông Marillier Thọ-Chạm có danh tại thành Alger, là người đã đặng phần-thưởng trong cuộc đấu-xảo của Tao-binh-phần-hội Á-phi-lợi gia, có lưạ cho cuộc xô-sổ của Vô-biến phi-thăng-hội một món đồ chạm của người. Vật ấy chú ý « Phi thăng cuộc » cho nên trưng hình một người đôn bả tay cầm van-minh-chút, mình cỡi một con Yêu-dầu sư-tử (con thú này đầu sư-tử, mình-chiến, đuôi rồng = Chimère) sẽ cảnh phi thăng. Ấy là một vật rất khéo vô cùng.

Một đám-kiện rất to tại nước Hồng-mao. — Hàng Giấy-thếp-nói kiện Nhà-nước đòi 500 triệu quan. Tuy gia tiền ấy rất nặng mà hàng thạt chẳng phải ấy là chuyện huyền hoặc đầu, y theo tờ giao với sở Điện-tin Hồng-mao về sự chuộc sổ ấy lại đến lúc mãn kỳ.

Cớ là vậy: Nguyên sở Điện-tin Hồng-mao đã cho phép Hàng này khai lập một sở giấy-thếp-nói mà dục lợi trong 31 nam, giao trong số tiền ông thâu cứ 100 quan thì nhà nước an mười quan. Nhờ đó mà nay nhà nước thâu được nhiều triệu quan tiền.

Vậy tính từ nam 1882 hàng này được lợi trở hơn các hàng khác hết thấy. Qua nam 1899, tính nguyên lời, không kể vốn thì hàng ấy được 6 triệu 975 ngàn quan. Còn từ nam 1910 tới nam 1914 lời nguyên được 30 triệu 725 ngàn quan, cuối nam 1911 thì tổng cộng tiền lời được 87 triệu rưỡi quan. Nhơn số các chữe việc làm trong hàng có 48.000 vị. Coi đó thì biết cuộc ấy đồ sộ là dường nào.

Tính theo đó, thì số tiền hàng này đòi sở Điện-tin của Nhà-nước Hồng-mao đặng giao sở giấy-thếp nói đó cho nhà nước thì chẳng phải là nặng gì.

Nhưng vậy hai bên cứ mướn trạng sự mướn kiện nhau luôn.

NAM-KỲ CANH-NÔNG PHÒNG

A la Chambre d'Agriculture

HỘI NHÓM NGÀY 2 AVRIL (tiếp theo)

Theo thứ tự sắp các việc trong kỳ hội này tới:

23. **Vụ Phái-nhơn Canh-nông phòng đến hội với Quản-hạt nghị-viên.**

Trong kỳ hội trước phòng Canh-nông có tỏ rằng phải chọn một người Phái-nhơn khác cho phòng Canh-nông mà thể cho ông Guéry đặng đến nhóm với Quản-hạt hội-đồng.

Song có một cái thơ số 2.216 ngày 20 Mars 1912 của quan Thống-đốc Destenay gởi cho Canh-nông-phòng mà tỏ rằng: Người muốn cho cái phận sự Phái-nhơn cho phòng Canh-nông của ông Guéry đã cử rồi ấy, đừng đòi đời, phải để cho ông giữ trọn nam 1912 này mà đến hội với Quản-hạt hội-đồng.

Ấy vậy tuy nhiều vị nghị-viên có ý khác hơn lời định của quan Thống-đốc, song cũng lấy lòng kính-nhượng mà chịu theo như thế.

24. **Việc tiên-chế của ông Perrot về công-nghệ cỏ Lục-binh**

Ông Chánh-chủ-hội. — Ở chư-công, tôi có tiếp đặng một cái thơ của ông Ernest Outrey, là Khâm-sứ báo-hộ Cao-mang như vậy:

Namvan, ngày 27 Mars 1912.
Ông Ernest Outrey, Khâm-sứ báo-hộ Cao-mang gởi cho ông Chánh-chủ-hội Canh-nông-phòng.

Sàigon.
Ông Chánh-chủ-hội.

Tôi có gởi cho ông theo một chuyến tàu với cái thơ này, một thùng đồ, để mà làm kiểu, trong ấy có 1 cái bao, 1 kilo chỉ và một kilo giấy bằng cỏ Lục-binh cũng nhiều vật khác nữa.

Theo thơ này tôi lại có gởi cho ông một tờ nói về cách làm những máy vật ấy bằng một loài phủ-thảo kia Annam kêu nó là « Lục-binh » còn Cao-mang kêu nó là « Trakiet ». Tôi xin ông làm ơn nói cho tôi biết theo ý ông thì những vật chế ra của công-nghệ mới này có bán đặng hay chăng. Như những đồ dệt hay là những giấy bằng Lục-binh mà có chỗ bán ra cho khách; thì tôi sẽ lập thế cho thiên-hạ biết cách dùng đồ ấy cho nhiều, là tôi sẽ sắp đặt tại Khâm-đường Báo-hộ,

những máy-móc theo công-ước nó, mà để cho ông Perrot là người tiên-chữ các vật ấy, còn đang đợi cấp bằng đầy quyền xuất, tặng cho kẻ thương-mại rõ sự bạo-đại của công-nghệ này, mà chịu mua bán liền.

Nay kính.

Ký tên: ERNEST OUTREY.

Ông Chánh-chủ-hội. — Nay chú-công, xin hãy coi những đồ kiểu này; thật đáng cho ta xét kỹ lắm.

Chư Nghị-viên nghe vậy đồng xúm lại coi những đồ làm kiểu ấy thì đều lấy làm lạ.

Ông Haffner. — Bản được đề hơn hết là thứ bao này đây. Song không rõ có ai thử coi nó chắc hay không?

Ông Julien Delpit. — Tôi đã thấy tại Khâm-lớn Nam-van những bao in như vậy, mà người ta đã sỏi đầy rồi treo lên, nó cũng chịu nổi với sức nặng vô cùng ấy nữa.

Ông Mayer. — Một cái bao vậy nhằm giá bao nhiêu?

Ông Labaste. — Bao này đựng liệu khi tốt lắm phải chăng chú-công?

Ông Julien Delpit. — Tôi không dám chắc thiết giá nó là bao nhiêu, song tôi nhớ rằng: cái thứ bao tốt hơn hết có dùng phép học mà đâm tằm cho hết cái hơi nước trong mình nó và cho cái bao ra nhẹ-nhàn, thì giá nó chẳng quá một cái tư một cái. Nghe rằng nhà Speidel đã có đặt bao ấy rất nhiều. Ấy cũng vì công tội-nhơn làm nên rẻ dạng.

Ông Labaste. — Thật chúng ta cũng nên chúch cho ông Outrey bày biện máy-móc ra, cho kẻ thương-mại rõ công-ước lớn mà chịu mua bán liền.

Ông Julien Delpit. — Thưa ông Chánh-chủ-hội có khi chúng ta cũng có thể giúp tiền cho ông Perrot là người tiên-chữ dạng phụ trong cái phần tiền của ông đóng mà lãnh cấp bằng tiên-chữ ấy.

Ông Chánh-chủ-hội. — Tôi lấy làm tiếc mà tỏ cho ông hay rằng: những việc giúp như vậy phải để qua sang năm mới dạng, chớ năm nay tiền bạc ta không thể giúp nổi.

Ông Josselme. — Đến năm tới lại sẽ làm dạng nhiều món hơn nữa.

Ông Mayer. — Những vật đã làm ra dạng này thật là rất hữu ích. Như là những bao đó, mỗi năm chúng ta phải bán ra cho các lân-quốc có mấy triệu cái, thì cũng đủ có thể cho mà mở lớn cuộc làm thứ ấy. Song phải hỏi ông Outrey cho chắc giá mỗi bao là mấy, số mỗi năm làm dạng bao nhiêu và sức chịu đựng đồ này ra thế nào.

Ông Chánh-chủ-hội. — Chúng ta sẽ viết thư cho ông Outrey như lời ấy.

Ông Julien Delpit. — Tôi xin ăn hành cái bài của ông Perrot nói về cách dùng lực-

bình mà dẹt vào tờ Canh-nông phòng quần áo.

Ông Chánh-chủ-hội. — Lời xin ấy rất phải, sẽ ăn hành bài ấy.

Ông Lê-phát-Tân. — Vải dẹt bằng cỡ lục-bình ấy cũng là tốt.

Ông Julien Delpit. — Nhiều người đã có may áo quần đó mà mặc rồi.

Ông Labaste. — Quan Khâm-sứ bảo-hộ cũng tỏ rằng: giầy cỡ ấy rất hữu ích. Nếu mà sự chắc nó y như lời ông Julien Delpit nhờ đó thì thật cũng là đại hữu ích.

Chư Nghị-viên này giờ dùng coi đồ bằng cỡ ấy mà nói chuyện bây giờ mới về cho người lại.

Ông Haffner. — Tôi xin tỏ cho ông Outrey rõ ý chúng ta tưởng, rằng sự tìm-kiểm ra dạng của ông Perrot đó là rất hữu ích.

Ông Mayer. — Và chúng ta sẽ hỏi thêm những máy khoan tôi mới chỉ đó.

Ông Julien Delpit. — Nếu chúng ta nay nay chưa giúp mua cho ông Perrot dạng, thì tôi xin gửi thư cho quan Khâm-sứ Outrey mà cậy người tỏ lòng khen-ngợi của chúng ta; và tôi lại xin ban cho ông Perrot cái Tặng công-đại-cấp-bằng của Canh-nông phòng ta.

Ông Chánh-chủ-hội. — Ở Chư-công, tôi sẽ gửi thư cho ông Outrey mà tỏ lòng khen-ngợi của chú-công, còn về sự tặng cấp-bằng mà ông Julien Delpit xin đó, tôi xin hỏi chú-công ưng-thang?

Cả thầy đều ưng.

25 **Địa-đồ những miền có xe lửa chạy.**

Phòng Canh-nông định mua 11 bản địa-đồ ấy đã về thâu lại 1 triệu lần nhỏ hơn cuộc đất thiết, của ông Tachet là Đốc-công sở Tạo-Tác về.

26 **Lời xin đức Boun-Khong**

Ông Julien Delpit. — Ở Chư-công, Đức Boun-Khong là vua nhi Luang-Prabang-quốc đã có tư diên-tin cho tôi, rồi lại có gửi thư nữa, mà cậy tôi hỏi chú-công đùm, cho người 500 hộ Hévéas với một lối cất nghĩa cho rõ ràng về cách gieo, mùa gieo, cách đưỡng, vãn vãn... vậy thư và giầy thép ấy, xin sắp vào xấp giấy tờ của phòng Canh-nông.

Theo tri tôi thì ấy là một đều có ích cho hội ta, nếu trên Lèo bắt chước mà làm theo như công việc của ta làm dưới này, nên phải giúp Đức vua Boun-Khong cho người dễ trong việc mở-mang xứ Lèo về cách trồng Hévéa (cây có mú cao-su).

Ông Chánh-chủ-hội. — Lời ấy rất phải. Song xưa nay hề có ai xin hộ như thế thì Hội phải xin với Chuyên-biện Canh-nông-số.

Vậy nay nếu chú-công ưng chịu, thì tôi sẽ viết thư cho ông Morange, là Quản-lý Chuyên-biện Canh-nông-số Nam-kỳ, mà xin ông gửi những hộ ấy, tiền chớ chuyên về phần ta chịu, và xin ông gửi luôn cái lời dạy mọi việc trong trồng cây ấy cho Đứcvua Boun-khong là người chúng ta lấy làm vui mà giúp trong việc mở-mang xứ Lèo về cách trồng Hévéa.

Cả thầy đều ưng.

27 **Giá chợ theo tháng trong các hạt**

Ông Julien Delpit. — Tôi còn một lời xin với chú-công nữa.

Chư-công há chẳng thấy trong mỗi tờ quần-áo phòng Canh-nông Nam-van thì mỗi quan Chủ-tỉnh đều có tư về cho quan Khâm-sứ những giá chợ từ tháng, trong ấy có đủ hết, từ giá lúa gạo cho đến giá vịt gà. Trong mỗi hạt đều có cái ra hơn 30 vật và giá ấy khác nhau tùy theo chỗ theo miệng Quan Khâm-sứ khi dạng: những tờ khai giá rồi thì liền cho phòng Canh-nông rõ mà ăn-hành vào tờ quần-áo. Tôi tưởng nếu Nam-kỳ này cũng làm như vậy, thì chú-vị khâm-quan ta sẽ lấy làm đẹp mà biết những giá ấy làm mà lại làm cho thiên-hạ có thể bán-buôn vật vật hạt này qua hạt kia.

Ông Haffner. — Thuở trước các Chủ-tỉnh-quan có gửi những giá ấy về cho quan Thống-đốc rồi thì ăn-hành vào tờ Tiệc-kiệm điều-trần. *Rapport économique*.

Ông Chánh-chủ-hội. — Nếu những giá ấy có gửi về cho quan Thống-đốc thì ta xin cho ta biết cũng chẳng khó gì, dạng mà ăn-hành ra cho các Nông-lu dạng hẳn.

Ông Labaste. — Và nếu lúc nầy các hạt không còn gửi giá ấy về nữa thì ta nhắc quan Thống-đốc Destenay, ắt người sẽ bắt lại như thuở xưa, dạng trước là cho người dùng, sau là gửi cho ta biết.

Hội chú-Nghị-viên có ưng-chang thì cả thầy đều chịu.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

SAIGON

GIÁ HÓA HẠNG (Mercuriale)

Giá lúa gạo (Riz)

Lúa	từ 5 50	một tạ 68 kil.
Gạo	từ 6 90	một tạ 60 k 700
Tằm	từ » »	một tạ annam.
Bột	từ » »	—
Đậu-cá	từ 10 »	—
Đừa-khò	từ 10 75	—

đang này đời số
mao đang giao
trước thì chàng
trạng sự mà

PHÒNG culture AVRIL

trong kỳ hội
g phòng đên
ti-viên.
Canh-nông có
vì Phái-nhơn
m thể cho
vời Quản-hạt

ngày 20 Mars
enay gởi cho
Người muốn
cho phòng
a cử rồi ấy,
đồng giữ trọn
vời Quản-hạt

ên có ý khác
ng-đốc, song
mà chịu theo

rot về công-
-công, tôi có
Ernest Ou-
o-mang như

27 Mars 1912.
Cao-mang gởi
ng-phòng,
Saigon.

đầu với cái thư
ong ấy có 1 cái
Lục-bình cứng

một tờ nói về
loài phủ-thảo
Cao-mang kêu
nói cho tôi biết
g-nghệ mới này
đồ dẹt hay là
án ra cho khá;
ch dùng đồ ấy
đường Bảo-hộ,

Giá bạc (Taux de la piastre)

Hàng bạc Đông-dương	2 quan 47
Hàng bạc Hồng-kông-Schanghai. 2	» 48
Chartered Bank	2 » 48
Kho nhà nước	2 » 50

LỤC-TÍNH

Giết nhau bởi đờn bà. — Người ta mới vớt đặng dưới sông Chợ-lớn một cái thây người Tàu, có dấu chém đâm trong mình.

Khi tra hỏi ra thì rõ rằng tên chệch ấy bị giết rồi mới ném xuống sông. Nguyên tên này có tư tình với một đứa con gái chệch kia mà con gái ấy cũng có kẻ khác muốn, song nó không chịu. Cho nên tưởng chắc vụ sát nhơn này là tại nơi lòng oán-ganh của một tên nào vô phước đó mà sanh ra; vì xem kỹ cái tử-thi thì thấy đương-vật bị lặc đầu mất.

Hai người thất cô một lần. — Linh tuần-thành hạt Gia-định mới gặp đặng tại làng Bình-Thái, tổng An-Định hai cái thây Annam chết treo trên một cây nọ.

Ban đầu thì ngỡ rằng trong ấy có một cái thây của một người hương-chức làng Hòa-Hung, vì từ cái việc ngày 13 Juillet đến giờ thì không thấy tâm gian chi cả.

Song xem kỹ lại thì chẳng phải, chắc là thây của quân hoan nào đó; vì không ai biết tông-tích chi cả. Quan bèn cho phép chôn.

Tình nhân bạc bẽo như voi. — Đời nay là đời phong dị tục dịch, nên trai hết tướng tam cang, gái không màng tứ-đức. Ông phụ nhơn nan trắc, mà dạ quân-tử bạc thì cũng tại tiền-tài nó làm cho nhơn ngãi tuyệt.

Gái hờn trai phi nghĩa, trai giận gái vô ân. Phần nhiều thì trai hay giận gái nhiều hơn. Xét lại thì ai cũng chẳng nên trách ai mà làm chi. Người biết thời vụ rồi, hễ lâm trong cuộc thế như vậy, thì một đành nhắm mắt đưa chon. Ấy mới gọi là quân-tử tùy ngộ nhi an cho.

Ngày nào cũng có sự tình tệ ấy luôn luôn, thết cũng bắt nhảm lờn; song le xét một cái chuyện mới xảy đến trong xóm tôi cho người đờn ông kia, bỗng sức nhớ lại chú bán bánh trứng T. nói trong L. T. T. V. hôm nọ, thì mình xét cái phận bạn đờn ông đực rựa với nhau mà thế thảm.

Tôi cũng chẳng nữ thuật cho hết chuyện dồng dài làm chi cho hoành thân hoại thế cái nhơn thân đờn ông ra. Nghĩ cũng không lạ gì chuyện ấy. Hề sản đầu kiếm tặn, trắng sĩ vô miếu! Đầu giương trống bọe, đầu cho

trắng-sĩ cũng không thể kiếm mèo cho đặng.

Nhắm lại đời nào cũng vậy, chẳng phải vì một đời này mà than mà thở.

Như thuở trước, có một ông thầy Huế vô trong làng Củchi đặng làm thầy hết thuốc cùng dạy học trò. Bởi có sự tức thế tiền duyên, nên ông có gả nghĩa tram nam với một người quốc sắc nghèo, tác hồi còn xuáp, tuổi vừa hai tám.

Lão Trương đã hoa giáp hơn nam mười, mà được kẻ vai cùng mà phần còn non nhỏ như vậy, thì cái sự thỏa tình khoái lạc của ông, nếu về ra đây cho hết, đầu giấy thiên mực bình cũng không đủ.

Ngày kia, phụng loan đờng vui sum hiệp chung gối oan trong, thoát chút **đồng ràng** trong túi đặng vắn hoe, tình nhân vùng bay đờng. Làm cho ông gia như ngày như đại cho một buổi, song rồi ông gượng gạo cắt bút than rằng:

Thời, thôi, đã đến thế thì thôi.

Cái nợ oan gia trả giết rồi.

Ngẫm nghĩ cuộc đời ngao ngán nỗi. (Kéo kệ nó).

Đen như chó mực bạc như voi.

Cách một ít lâu, ông gia cứ chuyên nghề hối thuốc và dạy học trò. Lần lần khá lại mười phần như xưa. Hồi trong lưng đã sẵn đồng tiền, phúc đầu thực nữ len ten đi về.

Ông già cũng chẳng chút chi giận mà cũng không lấy gì làm lạ cho lắm, ông bèn lấy viết sửa bài thơ trước như vậy:

Thời thời đã đến thế thì thôi.

Cái nợ oan gia trở lại rồi.

Ngẫm nghĩ cuộc đời ngao ngán nỗi. (Kéo kệ).

Vây đầu mà trả, khôn rồi.

Sách Di-sử bản rằng: Chẳng nên than trách về sự mèo bạc, vì còn tiền còn duyên phận hết tiền hết ân ngãi.

Đờn ông đời này cũng hiểm kẻ làm thói phụ nhơn vậy mà.

Chẳng có nghề nghiệp làm ăn đi cà bơ cà bắt đến khi nhờ người đỡ đầu no cơm ấm áo lại mong lòng phần chủ.

Cao-hoài-Do.

SAIGON

Hội đồng thành phố nhóm ngày 22 tháng Juillet 1912.

M. Hồ-văn-Kính, được tiếng cử làm thơ ký phụ.

Bổn-quản rất mừng cho M. Kính.

BẮC-KỲ

Ông quan hai tên là Conjard bắn 1 phát súng 6 lòng tại họng mà tự tử.

Người ta nói tại ông đau bệnh rét lung lắm nên mới tự vận như vậy.

KIM-VÂN-KIỀU GIẢI NGHĨA

TÂN TRUYỆN (tiếp theo)

(Poème de Kim-Vân-Kiều)

- (Đền đây đường xá xa-xuôi,
- (Mà ta bất động, cũng người sanh nghĩ.
- (Tiếc thay một đóa trà-my (a),
- (Con-ong đã mở đường đi lối về (b).
- (Một cơn mưa gió nặng nề,
- (Thương gì đến ngọc, tiếc gì đến hương.
- (Tiệc-xuân một giấc mơ-màng,
- (Đuốc hoa (c) để đó, một nàng ngồi tro.
- (Nỗi riêng tâm tả tuôn mưa,
- (Phận e nỗi khách, phần lo nỗi mình.
- (Tuần chi là giống hời-tanh, (d)
- (Thần ngàn vàng để ở danh mà-hùng.
- (Thời còn chi nữa mà mong.
- (Đời người thời thế thì xong một đời.
- (Giận duyên xót phận bởi bởi,
- (Cầm dao nâng đã tỉnh bài quyền-sinh. (đ)
- (Nghĩ đi nghĩ lại một mình,
- (Một mình thì chờ, hai tình thì sao? (e)
- (Sau đầu sanh sự thế nào,
- (Truy nguyên chẳng kéo lụy vào song thân.
- (Nỗi mình âu cũng gian-dân, (f)
- (Kíp-chầy thời cũng một lần mà thôi.
- (Nhưng là do-dặng ngược xuôi,
- (Tiếng gà nghe đã gáy thời mái tường.
- (Lầu mới vừa tức còi sương. (g)
- (**Mã-Sanh**, giục-giã vội vàng ra đi.

(420) Chờ đường đi thì xa xuôi lắm, đầu cho chẳng đá động đến **Kiều** đi nữa, thì chúng cũng nghi-nan; thời không nhện làm chi cho thiệt cái đời.

Mã-giám-Sanh tỉnh đến đó bèn ra tay bẻ mạn hái đào, hết sức chơi hoa giốn nguyệt.

(421) Tiếc thay cho **Kiều**! Cũng như một bông trà-my mới nở, mà loài ong bướm, đã mở nẻo thông đường, còn chi mà nói.

(422) Trong cơn mưa gió nặng-nề đó, cảm bấy phận **Kiều**, còn thương

chi đến ngọc, tiếc gì đến hương cho được.

(423) Chừng cuộc mây mưa xong-xã *Giám-Sanh* nhào ngũ mê-mang, chẳng nói chi nữa hết.

Còn *Kiều* thì một mình trơ-trơ ngồi với bóng đèn, nghĩ thân phận biết bao là chua xót.

(424) *Kiều* nghĩ nỗi tâm sự của mình chừng nào, lại càng là chảnh dờng chầu, như giọt mưa tuôn đời đoạn : phần e nỗi đến xử người quê khách lạ lòng, lại sợ nỗi thân phận của mình chẳng biết ra làm sao nữa.

(425) *Kiều* nghĩ đến đó mới nói thầm rằng : « Vì chi *Mã-giám-Sanh* là đũa chưởng ra gì, mà đã trao thân ngàn vàng cho nó thật nên như thuốc má hồng.

(426) Vậy thì còn đâu chi nữa mà mong, rùi ro đến thế, đã đành bỏ một đời, còn trông chi sự sống.

(427) Cầm bẫy cho *Kiều* than duyên trách phận, sâu thâm biết bao, bèn lấy dao cạy vào tay toan bẻ tự vụn, cho giứt cái đời.

(428) Song *Kiều* lại tính rằng : « Nếu thác đi rồi, thì xong phận mình chẳng nói chi, sợ nỗi cha mẹ mới làm sao ?

(429) Rồi rũi gây ra tai-họa thế nào, *Mã-giám-Sanh* truy-nguyên (kiếm cớ) mà vu-phản đều chi, thì e liên lụy cho cha-mẹ nữa chẳng ?

(430) *Kiều* tính đến đó bèn dặt dặt mà nghĩ rằng : Dầu kíp chầy cũng một lần thác mà thôi, nào phải vội mà chết ở đây cho mẹ-cha sầu thảm, lại còn nỗi gây ra thế này thế nọ ; thòi đề đến xử sở của người, rồi sẽ liệu một thác cũng chẳng muộn gì.

(431) *Kiều* đang tính tới nghĩ lui chưa xong chi hết, kể nghe tiếng gà gáy đã in ỏi bên tường, đem hầu muốn sáng.

(432) Chưa bao lâu động còi thổi tan canh lại vang-ràn trước ngõ. *Mã-giám-Sanh* thức dậy giục giã kể tùy

tùng, sửa soạn đồ hành-lý, chỉ Lâm-thanh đời gót.

(Sau sẽ tiếp theo)

LÊ-SUM.

- (a) *Trà-my* là một thứ bông tốt lắm.
- (b) *Con ông đã mở đường đi lối về*, nghĩa là nói *Mã-giám-Sanh* đã ở an với *Kiều* rồi.
- (c) *Đuốc hoa* là hoa chúc đèn có cạm bông.
- (d) *Giống hôi tanh*, là chỉ cho *Giám-Sanh*, nghĩa nói nó là đũa chưởng ra gì.
- (đ) *Quyên-sinh* (sanh) bù sự sống.
- (e) *Hai tính* là cha-mẹ.
- (f) *giản-dần* là tính tới nghĩ lui, mình hỏi lấy mình.
- (g) *Túc còi sương* là tiếng còi thổi sáng. Tục xưa dân-canh có còi, để tan canh dặng mà thôi.

NÔNG BÔ LƯỢC THUYẾT

Causerie agricole

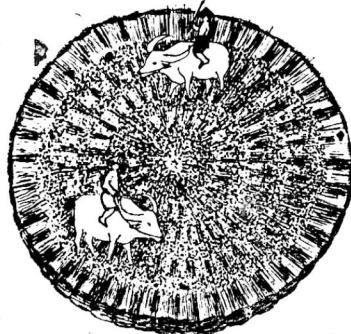
(tiếp theo)

— Chào ông Cả mạnh giỏi ! Ông Canh-nông-bác-vật đi đâu không thấy ở nhà ?

— A, chú hương mới qua há ! Con tôi nó chạy đầu đàng sau, sớm mai giờ nó trông chú đỡ quạ, dặng cắt nghĩa ngữ bên tây người ta đập lúa mà gì đó cho chú nghe.

— Chào cậu hương, sớm mai giờ cháu có ý trông cậu. Xin cậu ngồi. Hôm tuần trước cậu quen về cách trâu đập lúa bên Nam-kỳ là thế nào.

— A, cháu biếu đũa nào nó lấy giấy mực cho cậu vẽ cho mà coi.



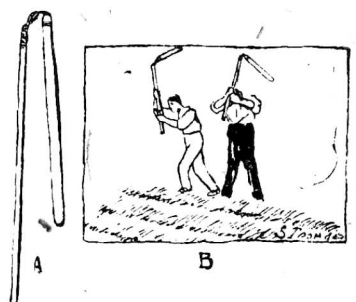
Đó cháu thấy không ! Người ta đuổi trâu hoặc nhiều hoặc ít tùy theo sản lớn nhỏ mà đi cho đều dặng năm hấy vòng, rồi có người

đứng cầm cây **mỏ-xây** dài đầu có ngoéo mà xóc lúa lên. Làm như vậy nhiều khi, hễ chừng lúa bột đã rụng ráo rồi, thì áp lại giũ lấy rơm chắt cà-lang, để dành nuôi loài vật trong mùa hạn.

Nay cậu đã về rồi, cháu vẽ việc đập lúa bèn tây cho cậu coi.

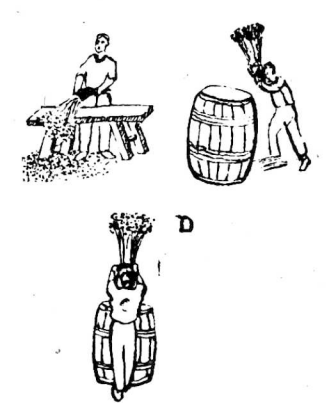
— Dạ, bèn nước Langsa đập lúa có 5 cách :

1. Là đập bằng cây **Fléau** = **Đá-mạch-cụ**.
2. Là đập trong thùng hoặc trên churn ngựa.
3. Là đập bằng ống cán bằng cây, hoặc bằng đá.
4. Là dùng loài vật đập lúa.
5. Là dùng máy mà làm cho rụng bột.



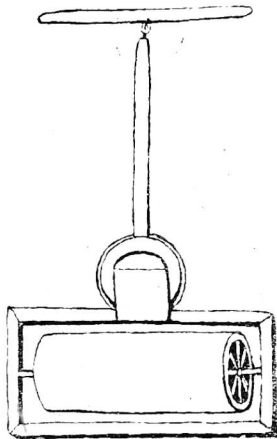
Trong hình số 4 chữ **A** đó, là chỉ cây đập lúa, có một khúc dài một khúc vắn, dùng giấy da mà nối với nhau, dặng cho dễ quay, dễ đập. Cây ấy người Langsa kêu là **Fléau** = **Đá-mạch-cụ**.

Độn nền đất trong mát, hoặc lót ván làm nền. Đe lúa bở lên đó, rồi dặng dang ra một thước rưỡi Langsa mà đập. Chữ **B** thì chỉ hai người đang đập lúa.



Thường rơm của lúa viên-mạch seigle = lúa tròn hạt) thì hay dùng mà giới nệm, đôn ghế làm lát, hoặc lợp nhà vãn vãn...

Bởi ấy phải đập kỹ càng hơn. Lấy giấy da cốt bó lúa mà đập trong thùng, hoặc trên chơn ngựa (chevalet), dựng đứng cho hư rơm.



G

Dùng ống cân bằng đá nguyên tốt, tròn và bề dài 1 thước, 1 thước một, bề kính-tam 7 tấc rưỡi, hoặc 9 tấc; nặng nề 250 tạ, hoặc 500 tạ, có loài vật kéo.

Xung quanh có bao giả bằng cây, có bản xây và cây gong cho loài vật kéo, lại có chỗ cho người ta ngồi dựng cầm cương.

Hề trời nắng hạn khô ráo, phải phơi lúa trước 1 giờ đồng hồ rồi mới sắp trên sân vườn và rộng cho loài vật kéo ống cân chạy lên trên cho rụng hạt.

Cách dùng loài vật đập lúa hay thuê đời dân Romains (Rômanh). Cũng dọn sân từ từ như Nam-kỳ vậy. Thường thường ken loài vật lại, hoặc 8 con, hoặc 12 con một lượt, bắt cặp nhau mà đi.

Bốn cách này thiên-hạ lần bỏ hết, cứ dùng cách thứ năm là dùng máy, mà xô cho ra hạt. Cách dùng máy rất phương tiện nhậm lệ và khỏe khoản cho nhơn vật, làm cho ai nấy đều ưa dùng máy mà đập các thứ lúa.

Dùng máy thường hay để trong mát, máy ấy hoặc để đồ luôn, hoặc khiêng đi chỗ khác được, người ta dùng loài vật, hoặc con nít, hoặc dùng sứt nước sôi, hoặc dùng nước chảy mà quay.

Vả lại nhơn công càng ngày càng thốn mọn, hề càng thốn mọn thì càng mất mớ khô long, nên những người nông-phu Langsa dùng máy gần trên đồng trong xứ đang đập lúa.

Từ ngày bây máy mà đập lúa cũng đập các thứ hạt đến nay, chẳng biết là mấy thứ máy.

Đề tuần sau tôi lựa một hai thứ máy dễ và rẻ tiền hơn hết, vẽ ra và cắt nghĩa cho cậu coi cách phương tiện và nhậm lệ là đường nào!

Sau sẽ tiếp theo NHỮNG.

DÔNG-DƯƠNG TỪ TỤNG LỢC CHỈ

Chronique judiciaire Droit civil annamite)

Luật hộ và hình thuế về người Annam

Số 79. - Tòa kêu án Đông-dương ngày 22 juin 1911. Xử việc giao gia tài lại (di-qui) và nói về quyền lợi của con gái nước Nam.

Cội rễ luật Annam về việc tộc phải là đều lưu truyền trường cửu, dài nối tông môn. Song le con gái nữ sanh ngoại tộc làm sao mà kể dài dạng, bởi vì khi nó có chồng thì phải ra khỏi tộc phải mà xu qui, đến khi nó có con thì con của nó an theo họ chồng nó, bởi vậy cho nên con gái không có phép tranh gia tài với con trai.

Nguyễn-thị-G... kiện Phạm-van Ph... và bọn nó.

Nguyên án lược lục Tòa kêu án,

Xét vì trước khi chết thì Phạm-van Ph... có phân quản gia tài cho con là Phạm-van-Tr... và Phạm-van-L...;

Xét vì Phạm-van-Tr... khi sanh tiền có làm bạn với Lê-thị-Ng... sanh ra một con trai tên là Phạm-van-Tre... và một đứa con gái Phạm-thị-Bn...;

Xét vì đứa con trai là Phạm-van-Tre... chết trong năm 1877, mà lúc sanh nó tiền có làm bạn với Lê-thị-V... sanh ra một đứa con gái tên là Phạm-thị-Nh...;

Xét vì khi chồng nó chết thì Lê-thị-V... cũ giá lấy tên Nguyễn-vân-Nh... có đẻ ra một đứa con gái đặt tên là Nguyễn-thị-G...;

Xét vì Phạm-thị-Nh... trong năm 1908 chết thì mẹ nó là Lê-thị-V... đến trước notaire = lục-sự tòa Mytho ngày 5 tháng Fè-vrier 1910 làm tờ mà giao gia tài của nó cho con riêng là Nguyễn-thị-G... gia tài ấy là 1^o điền thổ ở tại làng L. h. T. là gia tài của Phạm-van-Tre... chồng trước của Lê-thị-V... khi chồng trước chết thì Lê-thị-V..., giữ

gia tài ấy mà ăn huê lợi theo luật, tuy là đã cải giá rồi mà cũng còn được ăn huê lợi ấy; 2^o điền thổ ở tại làng A. T. là gia tài của Lê-thị-Ng... là vợ góa của Phạm-van-Tr... cũng là bà nội của Phạm-thị-Nh... có tờ giao cho cháu nội đề ngày 2 octobre 1895 và đóng phân tại hạt Mytho ngày 9 octobre 1895, số hiệu 1483 có đính theo trong tờ của Lê-thị-V... làm mà giao cho con riêng trước lục-sự (đã nói trên đây);

Nghĩ vì sự giao gia tài trong ngày 5 fe-vrier 1910 này là có ý sang đoạt gia tài mà đem về tay người khác;

Nghĩ vì tại tòa sơ quan án xử rất công, định chẳng cho Lê-thị-V... ăn gia tài của con gái nó là Phạm-thị-Nh... là vì trong chỉ phải của cha Phạm-thị-Nh... còn nhiều người đồn ông đồng tông;

Nghĩ vì cội rễ luật Annam trong việc chi phải thì là phải giữ việc tông môn trường cửu; và lại con gái là nữ sanh ngoại tộc chẳng nổi dạng tông môn bêu mình, bởi vì khi nó có chồng thì phải ra khỏi tộc phải mà xu qui, đến khi nó có con thì con nó an theo họ bên chồng nó;

Xét vì theo luật Annam nếu trong Bôn-tộc phải có nam nhơn thì nữ nhơn chẳng đáng tranh gia tài;

Xét vì quan án tòa sơ có trưng Chiếu-chữ thứ nhì định theo điều thứ 83 luật Annam rằng: tông môn tuyệt tự là khi 1^o trong chi phải chẳng có con trai (vô hậu kế đại). - 2^o Anh em trai của người chồng chẳng có con trai. 3^o trong Bôn-tộc chẳng có nam nhơn nào xứng đáng mà kế đại (điều thứ 76) nghĩa là chẳng có nam nhơn đồng tông đồng phải mà kế đại tông môn;

Nghĩ vì Lê-thị-V... chồng chết để lại một đứa con gái, lẽ gì nó phải vưng theo Chiếu chỉ phụ theo đề 1 thứ 79 luật annam mà nhóm cả Bôn-tộc là con cháu của thì tổ là Phạm-v-B... dạng lựa một người mà lập tự cho chồng; Nghĩ vì, quan án tòa sơ rất minh đã hủy tờ nhượng gia tài đề ngày 5 Fèvrier 1910 và chọn trong chi phải của Phạm-thị-B... được nhiều người nam nhi là con của Phạm-thị-Bn... mà Phạm-thị-Bn... là con gái của Phạm-vân-Tr...; song quan án ấy có làm một khoản là Phạm-thị-Bn bị anh là Phạm-v-Tre... là cha của Phạm-thị-Nh... lãnh hết gia tài mà ăn một mình;

Nghĩ vì con của Phạm-thị-Bn... là chi phải bên ngoại chẳng có đồng tông làm sao mà được phép kế đại, vì nó ăn theo họ Đặng;

Xét vì thiệt người xứng đáng có quờn kế đại là Phạm-vân-Ph... Phạm-vân-Th... Phạm-vân-H... là con của Phạm-van-L... là cùng cháu nội của ông Phạm-vân-B...

o tuật, tuy là
được ăn huê
A. T. là gia
của Phạm-
Phạm-thị-Nh.,
ngày 2 octobre
theo ngày 9 oc-
nh theo trong
giao cho con
n đây);
ng ngày 5 fé-
oạt gia tài mà

xử rất công,
n gia tài của
là vì trong
... còn nhiều

trong việc chi
g môn trường
nh ngoại tộc
minh, bởi vì
hồi tộc phải
thì con nó

u trong Bôn-
r non chẳng

ng Chiêu-chủ
Annam rằng:
ng chỉ phải
lại). — 2° Anh
g có con trai.
m non nào
76) nghĩa là
g đồng phái

ể để lại một
g theo Chiêu
m mà nhóm
ia thì tổ là
ười mà lập

ân tòa sơ rất
ai để ngày 5
lệ phải của
ông làm sao
Phạm-thị-Bn.
; song quan
Phạm-thị-Bn bị
a Phạm-thị-
ột mình;

-Bn... là chỉ
ông làm sao
ân theo họ

có quon kể
n-vân-Th....
Phạm-vân-L...
vân-B...

Bởi các cơ ấy,

Bác án tòa sơ và hủy tờ nhượng gia tài đề ngày 5 Février 1910 của **Lê-thị-V...** làm cho con riêng;

Hủy luôn không cho kiến họ **Đặng** lãnh gia tài của **Phạm-thị-Nh...**

Định quyết cho chi đồng tông là Phạm-vân-Ph... Phạm-v-Th... và Phạm-v.-H... con của Phạm-vân-L... là cháu kêu Phạm-vân-Tr... bằng bác mà Phạm-v.-Tr... là ông nội của **Phạm-thị-Nh...** ăn gia tài của Phạm-thị-Nh;

Giao cho các chi đồng tông ấy chia gia tài này nhau tự ý mà hưởng.

Vả lại **Lê-thị-V...** nay đã mang phần thì chẳng cần chi nói đến việc huê lợi trong mấy miếng đất ấy.

NAM-KỲ NÔNG VỤ

(Cochinchine Agricole)

Tỉnh Gò-Công. — Nhờ hơn nửa tháng nay mưa thường, cho nên các nông phu đang bắt mạ.

Trong ít ngày đây tổng Hòa-lạc-Hạ và Hòa-lạc-Thượng sẽ xong-xuối việc gieo mạ. Những mạ gieo rồi hồi mấy đám mưa đầu bây giờ coi tốt lắm.

Trong tổng Hòa-dông-Hạ và Hòa-dông-Thượng có một hai chỗ chưa bắt mạ vì còn thiếu nước mà thôi.

Còn những ruộng dọc theo mé sông thì cấy chưa hết.

Tỉnh Vĩnh-long. — Mưa thường hơn nửa tháng nay. Các nhà nông đang đóng ken cấy bừa, gieo mạ mấy chỗ đất sâu. Nhiều nơi mạ coi tốt lắm, như là làng Tân-Hiệp và trong tổng Bình-phủ.

Tỉnh Trà-Vinh. — Trong nửa tháng Juillet đây mưa thường, bởi ấy các nông-phu đều hân-hoan lo cấy bừa và gieo mạ.

Nhiều đám ruộng gieo rồi coi tốt lắm.

Tỉnh Rach-giá. — Mạ lúa sớm nay đã cao dạng ba tấc Langsa còn mạ lúa mùa cũng chừng vài tấc. Thấy đều tốt cả.

Tổng Thanh-Giang và Thanh-Bình mạ bị chuột cắn cũng nhiều. Còn trong tổng Thanh-Biên tuy bị bọ-hỏi song chẳng hại chi cho mấy.

Tỉnh Baria. — Mạ lúa sớm đã vãi xong. Thiên hạ đang cấy ruộng sâu mà bắt mạ lúa mùa.

Lồng trước sâu phá mạ cũng bộn song nhờ mấy đám mưa lớn sau đây sâu đều trôi sạch hết.

Tỉnh Long-xuyên. — Mạ lúa sớm và mạ lúa Thâm-đưng vãi một lượt đều tốt.

Mạ lúa mùa gieo hồi giữa tháng Juin bây giờ tốt lắm, song chuột bọ cũng có phá chút đỉnh.

Tỉnh Sadéc. — Theo tờ phúc của mấy thầy Cai-tổng thì mưa còn ít cho nên chưa dọn đất cấy dặng.

Nhiều tổng bị chuột và sâu keo phá mạ dữ lắm vì thiếu nước.

Nông-phu đang lo vãi mạ lúa mùa.

Nước này chưa chắc mùa tới đất thối thế nào.

LÝ-TÀI-LUẬN

(Causerie financière)

(Tiếp theo)

Khuyến Annam chú tiết-kiệm

(L'éducation des épargnants annamites)

Trong bài Lý-tài-Luận nơi số 232 trước đây Bôn-quan có tỏ rằng Ông H. M. Stoll là Tổng-lý **Khoán-cổ ngân hàng** (Banque des valeurs) đã hứa sẽ trợ-lực cùng Bôn-quan, mà chỉ dẫn lần-lần người Việt-Nam vào cuộc lý-tài.

Vậy những vị nào mà rõ đều ấy là đại hữu-ích, thì hãy coi cho kỹ-cang các lời luận của Ngài, đừng sót bỏ một lời chỉ cả; lại nếu có điều chi chưa hiểu xét-lý, thì hãy viết thư mà hỏi, ít ta sẽ hồi âm mà giải rõ cho.

Về cách phòng trái hoặc an trí tiền bạc

(Placement)

Chúng ta đây ở nhằm xứ bạc-tiền cho vay lấy lời rất nặng. Nhưng mà nếu ai có tiết-kiệm dặng chút đỉnh chi, nay muốn dùng tiền ấy mà sanh lợi ra, thì lại gặp đều bất tiện, là chẳng tìm dặng nơi nào chắc chắn mà cho vay, hoặc gửi gắm cho đúng đồng lời mà khỏi lo đều thất phát.

Vậy bởi sao mà sanh đều bất-tiện như thế? Ấy là đều của những kẻ đã dặng chút đỉnh vốn-liên, muốn dùng vốn ấy cho mau sanh-lợi, theo cái thói tiền bạc nặng lời trong xứ này, háng thâm tình như vậy đó.

Thật chính có một câu trả lời này là trùng theo đều hồi ấy mà thôi, là: Tại chúng-ta còn quê trong cách dùng tờ-hùn-hiệp (valeurs mobilières) là một cách an-trí bạc tiền rất đại lợi cho kẻ biết tiết-kiệm trong Đông-dương này.

Lại chẳng có phương thế nào mà an-trí tiền-bạc rất chắc và rất tiện, trong những lúc mình hoặc phải có việc mà dời chỗ ở xứ này qua xứ kia, cho hơn cách dùng tờ-hùn-hiệp cho dặng, đã dễ nhượng, dễ bán, dễ đổi ra tiền, bắt câu là hùn-hiệp trong

nguồn-lợi nào hoặc canh-nông, hoặc kỹ-nghệ hoặc thương-mại chi, càng ngày càng sẽ trở nên bạc một miếng giấy bạc vậy, song cái giấy bạc thì hề trong ấy đề mấy đồng phải tải mấy đồng mà thôi, chớ còn cái giấy-hùn cũng dễ đổi ra bạc in như giấy bạc vậy, mà lại càng lâu nó càng mất hơn nữa. Vì như một phần hùn 10 \$ lâu ngày cuộc hùn ấy có lợi thì sẽ bán dặng một hai chục không chừng, chớ giấy bạc hề nười đồng có để bao lâu cũng xài 10 \$ mà thôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Khả-kh. — Kể từ số kể đây Bôn-quan sẽ in hành cái bản giá những giấy hùn trong mấy hàng kỹ-nghệ và thương-mại bên Chánh-quốc và tại Đông-dương.

Bản ấy sẽ chỉ giá mỗi cái giấy-hùn dặng để cho những kẻ nào muốn mua dặng mà an-trí tiền bạc.

HỌC VẤN MÔN LOẠI

(Causerie scientifique)

Électricité

Điện khí luận (tiếp theo)

(Causerie électrique)

A! mấy ông già bà già thiệt nhiều chuyện! Ấy vậy thôi nay chuyện Ngũ-bộ lôi-công, lôi-dã, trời đánh sét đánh, ma quỷ chạy trốn chỗ này qua chỗ kia, thiên lôi theo đánh, thì việc chơn giả ra làm sao?

Thường lẽ ai cũng thấy sét đánh nhà này, đánh cây kia, thì cũng đều tưởng là có việc thần thánh vào đó, mà chẳng hiểu rằng, Đức-chúa-Trời rất cao sâu mầu nhiệm hơn từ vô lượng vô biên, mà vì con người ta mắc lo tráo đầu hòng thàng, chòm ở công danh mà bỏ việc thiệt học, thành ra dốt nát, hề thấy đều chi quá trí, bèn kính khứng đổ vãi cho thần thánh, qui ma trời phạt vạ vãn.

Sét đánh nghĩa là gì? Có phải là như kẻ bay trên trời mà rớt xuống, hay là đá trên không mà sa xuống chăng?

Chẳng phải vậy đâu, mà quả thiệt tại bởi mây kia bị nhiễm điện khí với họ đất mà sanh ra. Vả lại trên các hình vạn vật trong thế gian này, dầu tròn, dầu mèo, dầu vuông, dầu nhọn thì cả ngoài mình vạn vật cũng đều có điện khí luôn. Song khi âm-điện dứ mặt đất trời lên gặp dương-điện trên trời hạ xuống mà chọi nhau, thì khí ấy sét sanh ra, hay tựa chỗ cao nhọn mà **xuống** như chột núi, lâu đài cây cối ở giữa đồng trống, hoặc nhọn và cao hơn các vật xung quanh. Bởi ấy cho nên trong cơn dông mưa chẳng khá chạy vạy

kiếm mấy chỗ hiểm vậy mà đục, còn trong nhà phải đóng cửa lại.

Còn sét khi đánh xuống rồi mà biến ra nhiều chuyện kỳ quái thì cũng dễ cắt nghĩa, miễn là mấy người thấy sao thuật lại nguyên hiện như vậy chớ khá thêm bớt.

Mấy máy điện-khi làm ra mà thí nghiệm, khi cho hai tấm điện-khi khác nhau chọi nhau thì cũng có sanh sét ra vậy. Nhưng mà sức yếu hơn sét trên trời. Sức sét tự nhiên rất mạnh, hơi nó tạc làm cho nhiều cục đá rất to phải văng xa nhẹ như lông vậy, hoặc làm nhiều cội cây cả phải gãy vỡ ra tro bụi. Hơi nó tạc ra rất nóng, làm cho đồ kim-khi trong nhà phải chảy ra và làm cháy những cây những lá vụn vụn.

Trong khi cái hơi sét nó tạc ra, thì khí trời xung quanh gần đó phải dờ dỗi, bèn biến ra a-thuần-toan, huỳnh-môi-dưỡng, cang-sa v. v.

Hơi sét tạc ra cũng làm cho bại hoại thân thể con người, hoặc chết mà không vít-tích, hoặc chết mà cả mình nám đen. Có nhiều khi lạ hơn nữa, là sét đánh xuống như vật kính hôn ngã ngửa, hoặc văng xa, hoặc mất áo quần mà cả mình còn mạnh giỏi.

Hai đầu mới nói sau đây đủ cho ta rõ việc thí phi. Nếu chur-tôn rằng hiểu rõ những điều ta sẽ cắt nghĩa tuần sau, thì chur-tôn chẳng hề lấy chi làm lạ trong việc Lôi-dã.

La Moukère.

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ (Géographie)

K) — SUISSE

Nước Xứ-xứ = Thoa-i-sĩ

Địa phận: 4 triệu 13 triệu mẫu.
Nhóm số: 3 triệu rưỡi sanh linh.

Xứ này kể cận nước Langsa là một xứ dân-quốc 25 tổng hiệp lại thành ra một mà chia ra 22 tiểu-bang tự do tự lập, song có chánh-phủ cai trị chung đóng đô tại thành Berne.

Trong xứ có một cái hồ rất nên phong cảnh tên là hồ Genève; chung quanh hồ có lập thành-thị (11 triệu dân). Thành ấy rất có danh về việc làm đồng hồ, có dệt lụa hàng. Có nhiều núi mà chẳng có mỏ kim-khi, chẳng trồng lúa gì được, một trồng cỏ mà nuôi loài vật rất đông.

Xứ này làm nghề nghiệp rất tinh xảo, đồng hồ, lụa hàng, vải bố khéo léo trôi xa các nước Và lại trong xứ có nhiều phong cảnh rất lịch, cả hoàn cầu ai ai cũng tới đó mà xem, làm cho việc thương mại rất mạnh mẽ, lại nhờ hai đường xe lửa chung dưới núi mà giao thông với xứ Italie.

Xứ Thoa-i-sĩ không có chur hầu.

L) — GRÈCE

Nước Cà-réc = Hy Lạp

Địa phận: 6 triệu rưỡi mẫu.
Nhóm số: 2 triệu rưỡi sanh linh.

Nước Hy Lạp chia làm 3 địa phận. Thành kinh đô là Athènes (12 triệu dân).

Có nhiều đồ cổ-tích rất nguy nga đẹp đẽ.

Trong xứ nhiều núi, có một hai mỏ kim-khi, không có kỹ nghệ, việc buôn bán khá khá.

Xứ Hy Lạp không có chur hầu.

THƯ TÍN 書信

(Guide postal)

(tiếp theo)

Echantillons (gửi đồ nhỏ)

Gửi échantillons là gửi đồ nhỏ như gói hàng kiểu và các vật nhỏ mọn v. v.

Những vật nước thì phải đựng trong ve chai nhỏ rồi bỏ vô trong hộp làm bằng cây, bằng thiếc hay là bằng giấy bồi cho cứng. Trong hộp ấy phải có cam, mặt cửa hay là bông vải, bông gòn để dặng khí nào rồi ve đựng có bề, thì nó rút nước ấy cho ráo, khỏi ướt lan qua mấy vật khác.

Không dặng gói échantillons, những vàng bạc, cùng đồ hồi thú và thú vật hoặc sống, hoặc chết cũng không dặng gửi.

Nhưng mà trong nội xứ (service intérieur) thì được gửi loại vật nhỏ đã phơi khô rồi (insectes desséchés).

Phương viên hộp échantillons bề dài, bề ngang, bề cao, không dặng quá 30 centimètres.

Nhưng mà, đồ vải đồ hàng kiểu dán trên giấy mỏng hay là trên giấy bồi cứng, thì bề dài được 45 centimètres, còn hai bề kia thì không dặng quá 15 centimètres.

Được gửi échantillons nội cho tới 500 grammes

Cứ mỗi 50 grammes thì 5 centimes (0\$02).

Echantillons được gói trần (à découvert) hoặc trong bao trong hộp, hoặc nửa-là trong bao thơ không dán lại. Để như vậy cho dễ về sở nhà thơ xem xét.

Trong nội xứ, đồ hàng kiểu của các hãng kỹ nghệ, gói trong hộp, trong ống, trong ve nhỏ thì được phép niêm phong lại bằng giấy dán chữ thập, hay là bằng chì có con dấu hiệu — và gói theo cách échantillons với cùng đồng một giá thuê.

(Sau sẽ tiếp theo). CAO-HOÀI-ĐO.

TIỂU ĐÀM

Nhờ cỏ mà khỏi bị cộp ăn. — Nguyên tháng rồi tôi qua bên Càmau mà thăm cậu tôi. Tôi nơi thì nghe người ta đồn nói xứ đó có chim cò rất nhiều. Tôi bèn xin phép cậu tôi mà đi bắn chơi, thì cậu tôi la biểu đừng; bởi vì xứ này nhiều cộp lắm. Sau họ rủ tôi đi quá, nên tôi lên cậu tôi mà đi đại vào rừng, đương lúc ham bắn chẳng sợ cộp húm gì. Bắn một hồi được gần có hơn 50 con cò. Chừng nhớ việc về nhà thì trời đã tối. Đi một hồi quả bị cộp chặn đường. Anh em tôi hoảng, bèn quang gánh cò mà nhào vô bụi. May đâu gặp cộp đã đói đói nào, thấy đồng cỏ chạy lại tập đại và ăn và hộc, nghe van trời động đất.

Chừng tôi lĩnh hồn bèn nhớ trong tay có sẵn súng nhắm ngang chĩa vai anh cộp, tôi bắn một phát chết tươi. Anh em xúm nhau hề hụi khiêng về tôi lẳng đem nạp cho quan mà lãnh thưởng.

Cậu tôi rầy tôi nói: may nhờ có ba con cò chớ không may cũng chết cha mày!

Tôi trả lời rằng: Dù không chết cha, mà giết được cộp!

— Đừng lấp lửng, an quen chồn đèn mắc bẫy, hề cộp thì bình cộp, ráng mà giữ mình bố con!

Sức-tràng, ĐƯỜNG-NGỌC-HIỆN.

GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

Cách cura phaly và cắt kiến. — Lấy giấy-thiếu đồng-lỗ làm rang cura mà giã trong dầu sắn có trộn bàng-phiến, chừng muốn cura phaly dễ như chơi.

Lâm ciragè vàng. — Lấy 40 grammes vaseline pure và 40 grammes sáp vàng nấu cho sôi, nhấc xuống, đổ vào đó 20 grammes dầu sắn, để nguội mà xài.

Làm cho lông bàn chải cứng lại.

— Lấy phen ngâm nước cho thiệt chua, rồi nhúng lông bàn chải vào đó phơi trong mát cho khô, làm vậy ít lần, lông cứng lại như khi mới mua.

CÁCH TRỊ TRIỆU NHIỆT BỆNH

Rét vô da

(Le paludisme et son traitement)

Tuy là hơn 6.000 năm nay, con người ta biết suy nghĩ hơn là rét vô da, dùng Kininh mà trị. Thiệt cũng cho là tuyệt luận. Nhưng vậy cũng còn nhiều người rãng kiếm chẳng nệ hao hơi tốn của, khá nói cho phải, họ kiếm riết cũng là ra mỗi nửa.

Tự thuốc nay không có bệnh nào thiên hạ luận nhiều hơn là rét vô da, dùng Kininh mà trị. Thiệt cũng cho là tuyệt luận. Nhưng vậy cũng còn nhiều người rãng kiếm chẳng nệ hao hơi tốn của, khá nói cho phải, họ kiếm riết cũng là ra mỗi nửa.

Tôi chẳng phải có ý phạm thượng mà đi soi bói vì thuốc kininh rất thần hiệu trong việc trị bệnh rét vô da. Từ cổ cấp kiếm thiên hạ đã cho nó là một vị thuốc đơn đầu. Bởi ấy cho nên quan Lương-y Maillot lấy long đạn đi truyền rao ra cho thiên hạ dùng, nay dùng thiên hạ tặng phong đưng bình.

Mà xét cho kỹ, thì vị kininh cũng chưa phải là đủ mà trị bệnh rét vô da đâu!

Thiên hạ đã chẳng biết bệnh rét vô da cũng khởi từ với bệnh sang-độc (siphilis). Bởi vì căn bệnh cũng bởi nơi cơn tế vi chỉ trùng kia nó sang vào máu mình, khi nó vào trong máu lần lần sanh sáng ra mà hại lấy khi huyết, chúng ấy mới sanh ra có cứ nóng lạnh và mề màng.

Tuy là thuốc kininh uống vào nó làm cho bặt cứ, hoặc uống trước mà chặn cứ. Chớ còn cái tức không có cứ đó, hoặc bệnh nó biến lần cho đau gan, huyết suy, biếng ăn, suy nhược (cachexie) vãn vãn, thì thuốc kininh vô phương trị.

Như vậy thì mỗi ngày phải uống kininh luôn luôn. Mà phải biết kininh chẳng phải là hiền uống nhiều phải mang hại, những dân quần hạt đều biết việc ấy.

Ta biết có nhiều người uống một chút xiêu kininh cũng không động nữa, bèn phải bỏ sở làm ăn.

Bởi ấy cho nên cái quờn đơn đầu của kininh thì chẳng ai dám rờ đến. Nhưng người ta có tìm kiếm một thứ thuốc khác để mà trợ lực cùng kininh cho xứng đáng. Mà mỗi người phải biết chẳng phải là việc dễ làm để kiếm đầu. Có một mình ông Hoá-học-sĩ mới tìm được thuốc ấy mà thôi.

Phải làm sao cho được một vị thuốc rất hiền hậu động mà phá nổi bệnh làm hư huyết sanh ra chứng nóng lạnh, giúp cho ngũ tạng lực phứ hưng vượng, làm cho gan và lá lách bình phục, rửa khí huyết cho hết bợn nhơ, là cho căn bộ khương cường.

Ấy vậy vị thuốc ấy nhờ sự hóa học bày ra đặt hiệu là *Fiduline* rồi nên thiên hiệu, làm cho ông Lương-y Combolt là cựu ngành sư dạy trường y-viện thành Têheran phải thí nghiệm mà tặng khen vì thuốc này trong *yo-báo thành Paris* ngày 14 octobre 1911.

Nếu mình biết vị thuốc *Fiduline* bảo chế bằng vật gì thì cũng chẳng lấy chi làm lạ.

Vả lại ông Herman Gautier có luận cho vị thạch-tin đem trị bệnh rét vô da rất thần hiệu hơn vị kininh, mà vị thạch-tin ấy phải đặt một cách kỹ lưỡng có gia-lưu-

hoàn đặng làm cho ti-vi cường tráng và trợ lực mà trị bệnh triệu-nhiệt; và có gia vị *caféine* là tinh-ha của *caphe* đặng giúp cho căn bộ tim ón.

Vả lại có lấy tinh-ha gan và lá lách mà trộn vào đó, thì thành ra một vị thuốc vô song, đủ mà trợ lực cùng kininh cứ nóng lạnh, và khi hết cứ rồi, và cũng giúp cho khí huyết-hưng vượng lại, như là trong xứ nóng lạnh vãn vãn.

Ấy vậy hề càng đi tới thì càng có chuyện lạ luôn.

Thuốc này có bán tại hãng *Chatelein*, Boulevard, Péreire, môn bài 207, Paris và trong các tiệm thuốc khác.

Các lương-y đều bảo phải uống mỗi khi ăn cơm rồi 2 viên. Trong một tháng uống 20 ngày mà thôi.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux, đường Catinat, Saigon, và tiệm Solirène, tại Chợ lớn có bán.

THƠ TÍN VẮNG LẠI

(Correspondances)

Vô tâm nghịch tự. — Tại rạp hát kia có tên hề nọ ra giễu chuyện vô cớ, chủ ý nói xan người cầm chầu.

Khi vô buồn, kếp hát hồi cơ chi mà kiếm chuyện ngao bán người vô can với mình, thì nó trả lời rằng: « *Tôi bị nghe lời người ta đời, chớ tôi còn mang ơn người đó chưa đến!* »

Luận bình: Có nhiều người trông tờ Báo-chương lập ra để làm sân khấu mà soi bói chuyện riêng của kẻ khác, cho nên thường hay thấy nhiều bọm gởi thơ đến mà xin Bồn-quản ấn hành nhiều bài nói xam, đưng như Báo-chương lập ra làm chỗ rửa hờn cho những kẻ có việc thù riêng trong xóm. Chớ tưởng như vậy mà làm. Những người nghe lời chúng mà ngao bán kẻ vô can với mình cũng khá tí với những kẻ kia hay đưng chữ của thánh-hiền mà *thủ phụng* bả lấp vậy!

Những người mà hay gởi bài vô tâm xam bả thơ, nên đưng tốn có vô ích, vì bồn-quản chẳng hề ấn hành đâu mà trông!

Kính. — Thăm ông đặng bình an. Sau tôi xin ông lấy lòng rộng rãi, giải giùm cho tôi câu này:

馬 駕 馬 駕 驕 馬

Hình tự mã, bắt nằng thấy bô?

Nay kính: Vĩnhlong NGUYỄN-VĂN-Trông.

Đáp. — Hai chữ *Mã* ngan nhau là chữ *Độc*; nghĩa *hình-tượng* lại con ngựa chạy (Sông mã). Một chữ *Mã* ở trên, 1 chữ *Mã* ở dưới, là chữ *ngân*. Nghĩa là hai con ngựa đi không bằng nhau với nhau, con trờ con sụt.

Ba chữ *Mã* ngan nhau là chữ *Sinh*, nghĩa là đem xe ngựa rước người sang.

Một chữ *Mã* trên, hai chữ *Mã* dưới, là chữ *Khu* nghĩa là ngựa chạy đống.

Còn 4 chữ *Mã* ở đầu ngoài, chớ chưa có trong sách!

Trong *Tự-diện* bộ chữ *Mã* có từ một nét đến 24 thì cũng, mà 4 chữ *Mã* thì tới 40 nét, làm sao mà có chữ đó?

Vả ở đàng sau bộ *BỊ-KHẨO* cũng thiếu chữ mà *Túc-hạ* nói đó nữa.

Con bốn chữ kia thì nghĩa như vậy, chớ không có con chi mà thủy-bộ chẳng hay đi được như lời *Túc-hạ* kỳ vấn đó!

Monsieur. — Ông là người thừ tri thời vụ, lợi lạc tài ba, xin ông xét giùm mấy lời sau này coi thế nào? Chớ theo ý tôi thì lấy làm thậm ưc. Song cũng bởi nơi người minh mà ra.

Vả người Annam ta từ xưa đến nay cứ việc cây sấu cuộc bầm: chưa từng thạo việc bán buôn. Nay cũng đã không phong tục Âu-Mỹ một ít hơi, nên cũng có nhiều tay lập nhà buôn kia, đưng hàng xe nọ: để ăn ở khiêm cung, biết chiêu hiền đãi sĩ; thấy vậy thật có lòng mừng. Song ưc một điều là: hề lập ra, thì không khỏi Chêc. Chà tranh lợi. Thì dụ: Giá món chi 1\$00, thì chúng nó bán sục giá còn 8, 9 cắc; còn nhơn tình ai thấy rẻ lại chẳng ham, kể chi là đống ban hay đi quốc; nên cứ lộn xe Chêc đống vậy, vô tiệm Chà chắt nưc.

Minh thấy vậy, nếu không sục thì không ai mua, nên phải sục theo, chúng nó thấy minh sục, lại sục nữa, không lẽ minh sục theo hoài. Vì chúng nó đã thủ lợi biết mấy muốn ưc triệu, nay liền lỗ bả quá một đôi ngàn cũng chưa náo nùng! Còn mình mà lỗ như vậy thì vốn đầu cho đủ mà đưng nổi đại thương. Dầu ai có bèn chi cứ giá cũ mà bán, thì không ai mua, lâu ngày thâm thũng cũng phải bán tiệm, bán xe. Chừng ấy chúng nó lại lên giá lại, quá giá cũ mà lấy vốn lại. Như vậy thì biết chừng nào tranh nổi quyền lợi cùng người ngoại quốc cho đặng. Nếu vậy thì cứ việc cây sấu cuộc bầm hoài hay sao?

Vả chúng nó đưng đưng đất nước ta mà sanh nhai, mà lại còn muốn đưng đầu ta xuống như vậy, thì ưc chúng ta là đưng nào??? Không phép đưng chúng nó về nước chúng nó cho đặng. Ấy cũng bởi mình không vô trước, mới có hại sau. Mỗi đại quốc lợi như vậy mà để cho kẻ tha ban choan hết. Vậy xin ông bày cách thế chi cho vững bền cuộc thương mại, thì đưng ban ta lấy làm có phước lớn.

M. D. Antrường. — Tại xứ ta có muốn ngàn Xá-Xuối, Ấp-ngào, nên chà Chêc mới khi ta vậy.

Ấy là: *nguồn điện kiến thiên, thiên bất chuyết; đê đân hoàn địa địa vô trệ.*

Hề tuyệt Xá-Xuối thì cái quyền lợi mới về tay minh đưng.

Kính lời cho qui quản *Lục-tính-tân-văn* hay chuyện này vừa xây tôi cho tôi, là hôm 20 juillet tôi vào tiệm thợ may khách ở đường Catinat muốn đặt một bộ đồ áo quần tây, đưng bán mà đi làm ăn cho gọn; hay đưng tôi hỏi giá cả thì khách tiệm nói thách eo nên tôi phải trả; ai đưng đầu nó khi thị quá, nó không trả lời đều chi hết, lại nói: rằng ở đây không may giá đó, đi kiếm coi có tiệm Annam làm thợ may hi tôi đó mà may, nói mấy lời ấy rồi, khoác tay đưng.

Thiệt là nhục quá, mà không biết đi đâu mà kiếm tiệm Annam.

Các ông trong qui quản nhựt báo, nhiều thấy nhiều thông, như vậy thì liệu làm sao, xin nghĩ chỉ về kẻ sĩ hồ tôi quá.

Nay kính LÔI,

M. Lợi. — Thầy rất-rời hơn thiên hạ, tiệm Annam có hai ba cái mới lập. Tại thấy không xa đợc nhựt trình L. T. T. V. nên mới bị Chêc khi, đưng kiếp Xá-xuối đưng!

HÌ TÍN. — Ông Chủ nhơn tờ *Lục-tính-tân-văn* có bảo ta phải trừ nghĩ mà thiết lập cuộc *LIÊU LẠC GIAO TÍNH* với chư khán quan tờ Báo-chương này, nghĩa là

dùng lễ vật chi, mỗi năm lễ gần tết mà tặng cho chư-tôn, hoặc bày cách thế chi cho có lợi cho mỗi vị khản quan, đặng đến gần ngày tết dùng cái lợi ấy, trước là cho chư khản quan, khỏi trả tiền mua nhật trình, hoặc trả nhe giá, như còn dư tiền thì sẽ mua đồ vật sai tết chơi.

Lễ thì ta chẳng nên hở môi, song vì chư khản quan cũng ta đã có hậu tình cùng nhau rồi, nên khi có việc chi hữu ích cho chư tôn làm sao ta kìn nheo đặng.

Vì nào chưa mua nhật trình thì nên gởi thơ bực lên mà mua lập tức trong lúc đây, có lẽ chừng cuối tháng Octobre này, thì sự thiết lập cuộc LIÊU LẠC GIAO TINH đã thành

Xin chờ khá diên tri.

KỶ-LÀN-CÁC.

QUAN HÌNH BIỆN VINH

(Xem hình mà biện câu hát cho trúng)

RÉBUS



Nº — Xuất Kiều ngâm nhứt củ

CÁC ĐỐ N° 1. — Đồng bạc khi trước có hình con ó, sao thiên hạ đặng kêu là **bạc con ó** ?

BÀI SỐ 13: — Cây da trước miếu, ai biếu cây da lần, Bao nhiêu lá rụng thương nằng bấy nhiều.

- Biện trúng: MM. Vương-quốc-Tự Mytho, Pierre An Collège, Kim-Xân Saigon, Trần-trung-Trực Tràvinh, Ngô-kim-Phụng Long-mỹ, Trần-vân-Có, D. et R. Bắclieu, Trần-thị-Nguyệt, Biền-hóa, Ng.vân-Tường, Vinhlong, Biền-côn-Nghê, Nga-tư.

Bồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhật trình

133	P. V. T. Bắrcja	mandat 5 \$	86	315.397
696	H. N. Bạch-giá	" 5	"	357.009
151	N. T. A. Bắntre	" 5	"	357.280
171	N. N. T.	" 5	"	357.279

ĐI LÍNH MỚI VỀ

* Tôi viết thơ này là có ý nói chuyện con tôi, từ ngày nó đi lính mới về, sao cứ ho mãi. Trong cơn nó từng bình nó mang bệnh ấy là tại nó cầm mao phong sương rồi bỏ liền không uống thuốc men gì.

Mỗi buổi sớm mới nó ho 1 giờ đồng hồ, khạc ra đóm dẹt đóm lỏng. Mà khó ra lắm. Chừng chiều tâm rồi mới hết ho.

Đến khi trời lạnh thì nó lại càng ho thêm hơn nữa. Chừng trời nắng lại thì nó lại không ho. Như vậy mà cũng mấy giờ như thường, ăn đặng ngũ đặng, cha mẹ nó khi trước không có bệnh ho, mà bà con dòng họ cũng không ai đau bệnh tức.

Có một người c'j' em bạn của tôi cũng ho, mà nhờ thuốc **Goudron** của ông đặng mạnh. Tôi xin ông gởi cho tôi một vé. Ký tên: MAURIE MESSOVIE, 125, đường de Sévres, Paris.

Tinh MESSOVIE

Chủ tiệm thuốc được cái thơ này ngày 19 Octobre 1896, tức thì liền gởi thuốc cho bà Marie Messovie.

Cách ít tuần lễ bà lại viết thơ như vậy: * Ngày 28 tháng Novembre 1896, gởi lời cho ông Guyot đặng rõ, từ ngày tháng con tôi nó uống thuốc **Goudron** của ông gởi thì nó hết khạc đám và hết ho, lần lần mạnh giỏi như thường.

Tôi rất cảm ơn ông đời đời chúng cùng, bởi vì tôi thấy nó ho, sợ nó mang bệnh cả đời mất làm ăn tôi nghiệp con tôi làm.

Tôi cho phép ông in cái thơ này mà cáo rao cho thiên hạ biết, và tôi nhân lời với mấy người đau bệnh ho tức, nên mua thuốc này mà uống.

Ký tên: MAURIE MESSOVIE. Dùng thuốc **Goudron** Guyot mỗi bữa ăn cơm, rót một muỗng nhỏ vào nước hoặc vào ly rượu mà uống thì đủ mà trị bệnh ho xuyên, đau ho thổ não cũng trị nổi.

Thuốc **Goudron** Guyot cũng chữa được bệnh ho lên. Bởi vì đầu-hắc có tái sát trùng làm cho những mucus trong phổi phải lạng mất. Chuyện ấy thiệt vậy chẳng sai.

Khởi sự mang bệnh ho mà chẳng lo uống thuốc, thì phải mang bệnh ho xuyên, ho lao ho lên. Bởi ấy cho nên ai có đau thì phải mua thuốc **Goudron** Guyot mà uống.

Phải coi chừng sự làm sợ người ta bán thuốc giả cho mình. Muốn cho mau lành bệnh, bệnh ho lao ho lên, v. v. thì phải hỏi tiệm thuốc mà mua thứ thuốc **Couaron** Guyot thiệt mà uống. Thuốc này đúng thứ đặc-nức của cây nhũ-tông mọc tại xứ Norwége bảo chế theo cách của ông Guyot là người kiểm định cách làm cho đầu-hắc hòa với nước được.

Bởi ấy cho nên thuốc này hay hơn các thứ thuốc khác.

Muốn cho khỏi làm lạc thì phải coi cái nhãn. Thứ thuốc **Goudron** Guyot thiệt, thì cái nhãn có tên ông Guyot in chữ lớn, cái ký tên ông có ba màu: tím, xanh, đỏ, mà xéo, và có chỉ hiệu: **Maison Frère 19 rue Jacob Paris.**

Cũng thuốc này rẻ tiền, một ngày tiêu có LEMEM, mà mạnh.

Khả kỳ: Người nào uống thuốc nước **Goudron** Guyot không đặng thì mua thuốc học **Capsule** Guyot mà uống thuốc này làm bằng TINH BÀ CÂY NHŨ-TÔNG ở nước Norwége. Mỗi bữa ăn cơm uống ba học, thì sẽ được Ẳng giỏi luôn.

Khi ăn cơm, hoặc ĐANG KHU ăn mà uống nó vào, thì nó tiêu hóa với đồ ăn dễ lắm, và nó làm cho bao tử đặng khỏe khoắn và làm cho ngũ tạng lực phủ thơm tho.

Thuốc học **Capsule** Guyot màu trắng, còn ký tên ông Guyot trên mỗi học là mực đen.

Có trữ tại tiệm **Holbé và Renoux, rue Catinat, Saigon, và tiệm Solirène Chợ-lớn** có bán.

THUỐC HAY CÓ TIẾNG ĐỒN CÁC XỨ

Văn nghe tiếng khen thuốc **Thầy Cuộc ở Tânan** linh nghiệm thiên hạ uống lành bệnh đồn mọi nơi, tôi đến thử coi thấy nhà cửa ở cao ráo sạch sẽ tử tế người ở khiêm nhượng chưa chất thật thà, tiếp rước khách kính chào vui vẻ, tôi coi việc làm thuốc, cũng lâu đời chánh lý bề bạn đồng bào chế thuốc kỹ lưỡng sạch sẽ tinh hảo, các thuốc chánh vị làm đúng cân lượng không đổi vị hèn thấy thơ chư quới vị gởi mua thuốc biết mấy b' coi số mandat gởi mua thuốc kê tên không xiết. Tôi hỏi có thuốc hay, không rao cho các nhựt trình cao quới vị hay. Thầy nói không rao cũng bán tư nhiên.

Tôi tặng mấy bài thuốc của **Thầy Cuộc** cứu nhiều bệnh lành, xin chủ bút làm ơn ấn hành cho bạn đồng ban tri hiệu.

Xưa Thần-nông nếm thuốc, Sau Huỳnh-đế đặt thang. Trị bệnh quả muôn ngàn, Cứu dân dư ưc triệu; Truyền Trung-quốc y sanh chẳng thiếu, Sinh Nam-kỳ thật si cũng đồng. Bà hiếm kẻ học thông, Công nhiều người học giỏi; Có tài thì hay nói, Thấy chứng mới đầu thang. Tại tỉnh Tânan, Có **Thầy thái Cuộc**, Ròng nghề bán thuốc, Sẵn dạ cứu người. Cho nhà nghèo đã biết mấy mươi, Ăn kẻ khố phẩm chừng qua van. Nhờ thuốc tiên thuốc tảo, Bán thuốc tể thuốc huấn. Tề đám کیا hay quá, Tiền đơn trị, Thủng trưởng ngài thơ cũng đặng. Tề phong nọ khen nên dụ được; Trị đơn tề bại đã nhiều, Bồ lực này hay biết bao nhiêu. Công coi thử tinh thần đé nhứt, Trầm hương ấy hiệu đã quá sức. Đùng cho trường điều trị vớ song, Tề điều kính trị huyết rất song. Đồn bà đầu cảm cảnh, Tề bổ thần thêm tinh quả mạnh, Đồn ông thấy vui cười. Tôn mandat kê biết mấy người, Thuốc hay quá tởn mà không tiếc. Lời giao ước nói đã nhiều việc, Tật hết rồi lời đám chứng y. Bệnh đã lành đời bạc làm chi, Thơ đặng-lặng thêm tiền mới phải. Vài lời nhắc lại, Năm vắn nỗi qua, Ai có dùng mới biết thiệt thà, Người chưa uống đặng ché x'ỏ tra.

THƠ BẢNG:

Phương thần **Thầy Giáo** đã nên khen, Sông lợi nghề y ít kẻ phen; Tiên độc tiểu đàm tiêu thủng trưởng, Hết thư hết ngữ hết ho hen; Bao cùng Nam Bắc mua rồi bán, Đồn tới Ngô Lảo họ cũng quen. Sức học như tôi đành chịu phước, Tặng bài phú vắn tỏ lòng hen.

Vinhlong, y sanh **NGUYỄN-BÌNH-CÔNG**, Kính tặng.

Etude de M^e Aug. THIOLLIER, Avocat-défenseur, 14, boulevard Charner, Saigon

VENTE SUR SAISIE IMMOBILIÈRE

Au plus offrant et dernier enchérisseur, en l'audience des saisies immobilières du Tribunal civil de Mytho séant au Palais de Justice de cette ville

D'un lot de TERRAIN DE RIZIÈRE situé au village de Binh-Tu, canton de Cuu-cu-Thuong, province de Tanan

L'adjudication aura lieu le mardi 3 Septembre 1912, à 8 heures du matin

DÉSIGNATION DE L'IMMEUBLE A VENDRE

Lot unique. — Une parcelle de terrain en nature de rizière de 3^e classe d'une contenance de neuf hectares, située au village de Binh-tu, canton de Cuu-cu-Thuong, province de Tanan, bornée: au Nord, par Rach-ca-Đòn; au Sud, par Nguyễn-văn-Tùng; à l'Est, par Nguyễn-văn-Chí et à l'Ouest par Rung-hoan et portée au dia-hồ sous le n^o d'ordre 519 et du plan 298.

Province de Tanan, canton de Cuu-cu-Thuong, village de Binh-Tu. — Extrait du registre de la propriété foncière

Table with 6 columns: NUMÉROS D'INSCRIPTION à l'ancien registre, NOUVEAUX NUMÉROS d'ordre, NUMÉROS du plan DE LA DESCRIPTION des champs, NOM DU PROPRIÉTAIRE, CONTENANCE ET SATURE de la terre, LIMITES, ORIGINE DE LA PROPRIÉTÉ ET MUTATIONS.

Extrait conforme établi par le secrétaire soussigné. Signé: ILLISIBLE.

Extrait ne pouvant tenir lieu en aucun cas pour le porteur de titre de propriété. Tô sao lục chứng đăng thì cho tờ bằng khoán.

PROCÉDURE. — Ces immeubles ont été saisis à la requête du sieur Muthu K. R. V. Ajagappachetty, banquier, demeurant à Saigon, rue d'Adran, n^o 93, avant pour Avocat-défenseur M^e Charousset, demeurant à Saigon, sur le sieur Vo-van-Cu, demeurant au village de Phu-my, canton de Binh-tri-Trung (Giadinh), par procès-verbal de Cao-van-Loi, huissier à Tanan, en date du 21 mai 1912, visé le même jour, enregistré à Mytho le 22 mai 1912, folio 30, case 22, et transcrit, après dénonciation, au bureau des hypothèques de Mytho le 1^{er} juin 1912, volume 7, n^o 32.

Le cahier des charges, clauses et conditions de la vente dressé par M^e Charousset, avocat-défenseur poursuivant, a été déposé au Greffe du Tribunal civil de Mytho le 15 juin 1912.

Les sommations édictées par l'article 696 du Code de procédure civile ont été régulièrement signifiées. Les formalités de publication du cahier des charges ayant été remplies en l'audience des saisies-immobilières du 23 juillet 1912, le Tribunal a, par son jugement en date du dit jour, fixé l'adjudication de l'immeuble saisi au mardi 3 septembre 1912, à 8 heures du matin, en l'audience des saisies-immobilières du Tribunal de Mytho, au Palais de Justice de ladite ville, à la vente aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur de l'immeuble dont la désignation précède, sur la mise à prix fixée par le créancier poursuivant à la somme de 270 \$ 00.

Il est en outre déclaré, conformément aux dispositions de l'article 696 C. p. c. modifié par la loi du 21 mai 1858, que tous ceux du chef desquels il pourrait être pris inscription sur l'immeuble saisi pour raison d'hypothèques légales devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Fait et rédigé par moi, Avocat-défenseur poursuivant, le 25 juillet 1912. — Signé: L. CHAROUSSET.

Enregistré au 3^{me} Bureau de Saigon, le 26 juillet 1912, folio... case... Reçu soixante cents. — Signé: Epron.

S'adresser: 1^o Pour plus amples renseignements, en l'Etude de M^e Aug. THIOLLIER, Avocat-défenseur à Saigon, 14, boulevard Charner, et 2^o Pour prendre communication du cahier des charges, au Greffe du Tribunal civil de Mytho.

LỜI RAO

Lời rao cho ai nấy đăng hay, đến ngày thứ ba 3 septembre 1912, nhằm ngày 22 tháng bảy Annam nam Nhâm-tí, tám giờ ban mai tại tòa sơ Mytho sẽ giao giá phát mãi một sở ruộng tọa lạc tại làng Binh-tú tổng Cru-cu-Thương, tại Tanan, của tên Võ-văn-Tư bị tịch.

Ra giá. 270\$00

Ai muốn hỏi điều chi cho rõ về vụ phát mãi này, hãy do: một là nơi phòng ông Lục-sự tòa sơ Mytho; hai là do nơi phòng ông THIOLLIER, Trạng-sư ở đường Kinh-lập số 14.

Quan Trạng-sư ký tên: L. CHAROUSSET.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP

(Graphologie)

M. Hồ-van-Tr. Saigon. — Tính tình khinh tháo, du hí du thực, vui đầu chực đó và kỳ hậu đã bạc, kỳ bạc đã hậu. Rằng mà cần ngôn cần hành thì mới khá đáng cho.

M. C. Q. C. Saigon. — Tính tình cao thượng, đi đứng nghiêm trang, lễ thì làm quan mới phải, mà vì mấc thiếu học, nên phải dưới tay người. Hào con khá, hào của lỗi thời.

M. Gia-tán-Long Mỹ. — Tính tình lồi lạc, lòng dạ bốn chôn. Ấi mộ việc vẫn minh, mà vì hiểu sự bất đường tấn bộ. Bởi ấy tức hạ rằng mà học hành cần kiệm, ngày nào kính chơn sẽ phật tích chẳng sai.

M. Lê-quan T. Tân-an — Tính tình thuận hậu mà có khiêu thông minh, cũng bận tác hết lòng thủ tác, với

thần bằng có dạ bủ chi. Rằng học hành ôn cổ vài phần thì ắt khá được.

M. Van-Trung Sốt-ràng. — Số mạng rất đở, bất tảo tất vẫn sẽ chiếm Ngao-đầu mà phải siêng năng, chờ khá ý tài mà sau ăn nần không kịp.

M. L. H. T. Cap St Jacques. — Tính tình cương trực, cử chỉ đoàn hoàn, việc chi ở đời cả đều đúng mực.

M. B. D. An-trường. — Tính tình lương thiện, cư xử rất rành. Ngặt vì một đũa phong tình huê nguyệt đa đoan, bởi vậy cho nên gia đình không đặng bình tịnh. Phải rằng học đặng ham chơi thì có ngày phát tích.

M. Trịnh-v-H.... Travinh. — Tính tình thứ "n" hậu có khiêu thông minh học ít biết nhiều song hay chiều theo tính xác thật lý lẽ bỏ qua. Gia công đến sách không giàu cũng khá hơn thiên hạ.

M. S. P. T. Kim Triệu-cần. — Tính tình nhu nhược ham việc chơi bời, vui đầu chực đó. Phải lo cần ngôn cần hành chi công mới sát thì chầy nên kim.

M. Ng-kim-Ngân Biền-hoa. — Tính tình cương trực, cử chỉ phân minh, song việc giao du giao hảo rất nên sâu sấu. Học hành khá mà phải gia công thêm thời mới trường văn minh yếu K.



Một phương rất hay đề trị bệnh đau bao tử (TỈ-BỊNH)

Thuốc nào mà trị chứng tỉ-bệnh được thì là một vi thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bệnh ấy thì nên chớng chớng đến mua thuốc **Pilules Pink** (bỏ hoàn linh đơn). Phải rằng mà nghe lời uống thử thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại thừa chi con người. Thuốc **Pilules Pink** này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lao cho nên tí vi nó biếng nhác, nay mình uống thuốc **Pilules Pink** vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa, thực trị kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đi tiện rất huợt, khi trước nhọc nhằn nay đặng sơn sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

Vả lại thuốc **Pilules Pink** này chẳng những là chữa chứng thương-tỉ mà thôi đâu vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bệnh xin kê ra sau đây: Hàng nhiệt vắng lại, mệt mệt xanh xanh, vàng vàng ủa ủa, bần thần bần thần, liệt nhược biếng nhác vân vân...

PILULES PINK

(Bỏ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

Hãng Tàu Lục-lĩnh

Đường Bangkok		Đường Lào	
Tàu <i>Donai</i> chạy le 9 août 3 giờ tối.		Tàu <i>Mekong</i> chạy..... 30 juillet, 9 giờ tối.	
Đường Cambodge		» <i>Battambang</i> chạy..... 3 août, 9 giờ	
Tàu <i>Mekong</i> chạy..... 30 juillet 9 giờ tối.		Đường Cap & Baria	
» <i>Namoi-an</i> chạy..... 1 ^{er} août 9 " " "		Tàu <i>Khmer</i> 28 juillet, 6 giờ " " son.	
» <i>Battambang</i> chạy..... 3 " 9 " " "		» " " " 29 " 9 " " "	
Đường Namvan		» " " " 30 " 8 " " "	
Tàu <i>Atlato</i> chạy..... 29 juillet, 9 giờ tối.		» " " " 1 ^{er} août 8 " " "	
» <i>F. Garnier</i> chạy..... 31 " 9 " " "		» " " " 2 " 9 " " "	
» <i>Mouhot</i> chạy..... 2 août, 9 " " "		» " " " 3 " " " " "	
Đường Battambang & Angkor		Đường Tayninh	
Tàu <i>Namvian</i> chạy 1er août, 9 giờ tối.		Tàu <i>Nanky</i> chạy 1er août, 8 giờ tối.	

Saigon, le 27 juillet 1912.
P. le Directeur de l'Exploitation, MARGUERI.



THUỐC NƯỚC HIỆU LA

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu đề trừ bệnh con nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó **nhứt-hảo-hạng-chỉ-khai-dược**.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau phổi đều được giảm thuyên.

Trong tiệm thuốc nào cũng đều có bán
KOMMANDANTEN APOTHEKE



Tiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều tễ



t hay
u bao từ

ng ti-bình được
trên đời.
au cái bình ấy
ua thuốc Pili-
). Phải rằng mà
y thì chẳng bao
ngon, toại thừa
les Pink này,
ch mạnh mẽ vô
diệt lão cho nên
nh uống thuốc
uống sẽ trở lại
ăn vào thì mau
được thì khỏe
đường đại tiện
nhân nay đặng
ai cũng muốn

y chẳng những
thời đầu vì nó
ra được nhiều
hàng nhiệt vắng
ng vàng úa úa,
ợc biếng nhác

INK
(on)
bán, có trữ tại
ER, Pharmacie

hộp 17 quan 50.



BANQUE DES VALEURS

(Khoán cổ ngân hàng)

Tổng lý mỹ-danh : H. M. STOLL
Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 10, Saigon.

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phân-hùn cùng trái-khoán là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tận chất lột được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đặng hùn vào các hãng Langsa, như là : Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng đặt rượu Đông-duong, Hãng nước và đèn khí, Hãng lập vườn Suzannah, Na-trạch, Hãng cầm-cổ nhà đất vân vân. Và cũng đủ làm cho chư-tôn đặng chia phần hùn như chư-vị hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi, thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta luận muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thấu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

ĐO ĐẤT

Ai muốn đo đất thuộc đất khản, thì xin đến nhà M. Nguyễn-văn-Nhàn, Arpenteur civil, ở Bắcliêu, hoặc gởi thơ mà thương nghị cũng đặng.

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-qui-cô trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niềm tình đến giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng dễ đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lợi vô lễ tạm mời, xin Qui-cô niềm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,

110, quai Arago-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).
(Gần gare xe lửa.)

Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ :
Alcool de menthe de RICQLÈS

Đã 70 NĂM DANH TIẾNG
Đã vào thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều đặng thưởng siêu-đẳng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Saigon cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRÈNE Cholon.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI, BỊNH CÚM, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống

Bắt kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

	Prix
Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.	
Broché bì mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bì dày.....	6 30
Địa dư môn học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI....	0 60
Leçons élémentaires de Géographie , par H. RUSSIER:	
Premier livret: La Province:	
GIADINH.....	0 35
LONG-XUYẾN.....	0 35
Deuxième livret: La Cochinchine	0 35
Troisième livret: L'Indochine Française	0 50
Đại pháp công thân. — <i>Libre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THƠM.....	2 f. 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam việt sử ký môn học đệ bốn. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI.	0 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LÊ.....	0 60
Grammaire Française. — Mẹo langsa Année Préparatoire, par LAHIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par J. MOSSARD.....	1 f. 60
Nữ tác. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.....	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> .	0 35
id <i>Edition en quốc-ngữ</i> .	
Bát vật sơ độc nhập môn.....	0 35
Kim-Vân-Kiểu, <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY!.....	1 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHƯÈU (có hình)...	2 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique)...	0 40
Lectures Françaises, par A. CARBÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 00

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU (CÓ CỐT RƯỢU NHỎ)

CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna
(uang, đở, sấm)


RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết cả thứ rượu nho và rượu ngọt, có trên cốt Kinkhyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đang ma trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ đường những người bệnh đau/lâu mới mạnh, van van.
Tên Sáo cũng có bán

PARIS, 29, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm HOLBÉ và RENOUX — RENOUX kẻ chỉ
Đường Catinal, môn bài số 16, 18, 20, SAIGON.
Tại tiệm Solirène, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX
Renoux kẻ truyền

Đường Catinal môn bài số 16, 18, 20, Saigón

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho đẻ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nặng hạ.

AVIS

La maison MESSNER, 91, 93, 95, rue Catinat à Saigon, fait savoir à sa nombreuse clientèle qu'elle vient d'adjoindre à son rayon de lampisterie et de cycles: l'article de ménage, tel que: **batterie de cuisine** en émail, fer battu et aluminium; la **coutellerie** ordinaire et fine; les **couverts de table** ordinaires et argent; l'article de chauffage, tel que: **fourneaux** et **réchauds** à pétrole, à alcool et au gaz d'acétylène et d'essence; **fusils de chasse** système « Hammerless » perfectionné, canon acier Krupp, à poudre P.V. qualité extra-garantie; grand choix de révolvers: **révolvers** automatiques « Jiffleco », système **Browning**, démonstrage instantané, poids minimum.

PRIX MODÉRÉS — MAISON DE CONFIANCE

TIỆM LÊ-VĂN-VINH

Đường Catinat môn bài số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ cần, đồ đồng, thau, tam-khí đủ kiểu, đủ thứ; thấy đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm chính ngoài Bắc-kỳ gởi về nên có thể mà bán rẻ đặng.

Vày Lục-châu quân-tử ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tôi xem chơi, nếu muốn mua cũng chẳng cần võ cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, Kinh cáo.

VANG NGHI TÂN

(ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI 261, CHỢ LỚN)

Tại tiệm này có HỚT TÓC, CAO VÂY, mỗi viên 0 \$ 30

CÓ MÁY ĐÓ TẤY rất khéo và giá rẻ; có PHÒNG cho khách nghỉ, quạt máy, đèn khí, mỗi phòng 24 giờ 1 \$ 20, một đêm 0 \$ 80, một buổi 0 \$ 50.

Tại đây có bán dầu thơm hiệu tốt, đồ phụ tùng y phục, đồ phụ tùng cúp tóc và sách truyện cũng Lục-tinh-tân-vấn.

Xin chớ tốn quan cổ, đời gót ngọc đến thì sẽ được vừa ý, tạ ơn trước.

VĂN-TRUNG-CỬ đôn thủ

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Cổ bèn giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước,

gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ái muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đến

nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ

(contre remboursement).

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG !!!

TRƯỜNG SANH

VẠN BÌNH HỒI XUÂN

PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG

NHỜ BỒI THUỐC RƯỢU

MỆC

ELIXIR GODINEAU

TRÚ TẠI TIỆM HOLBÉ VÀ RENOUX

Renoux kẻ truyền

Môn bài số 16, 18, 20, đường Catinat, Saigon

Và tại tiệm Solirène đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ Lớn cũng có bán

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG

dủ thứ và đủ kiểu, BÌ,

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ KỖ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 33, rue Catinat.

HÃY HỎI THỨ
 HỘP QUỆT
 HIỆU NÀY:



LÀ THỨ TỐT
 HƠN CÁC THỨ
 KHÁC

TIỆM MAY ANNAM

Tại đường Boulevard Charner, môn bài 153,
 (đầu đường Kinh-lấp) trước dinh Xá-tây Sài-gòn.
 Tiệm này may và sửa đủ các thứ Tây Nam
 y-phục.

Cách cắt may theo kiểu khéo kim thời hoặc
 thích dụng, lại đường chỉ mũi kim kỹ cang chắc
 chắn và tinh giá nhe hơn các chỗ khác.

Xin qui vị tưởng tình đồng bang, đời gót ngọc
 tới tiệm tôi mà xem cho biết!

Giá đã rẻ mà lại may khéo!

Nay kính

PHAM-QUANG-TÂM

TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình cùng chư qui vị: Tôi có lập
 tiệm khắc CON DẤU bằng đồng cùng các loại
 kim-khi khác. Chư qui vị ai muốn dùng kiểu
 nào, tôi hết sức làm cho vừa ý. Xin chư tôn
 hỷ trợ lực cho việc buôn bán được lâu dài
 thành lợi, thì rất đội ơn vô cùng.

H. TANG-PHA, Graveur Tonkinois, đường
 Espagne, môn bài số 51, Sài-gòn.

Gravure artistique et commerciale, plaques,
 cachets, chiffres en tous genres.

PRIX MODÉRÉS

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trứ dầu thơm hiệu: « **Royal Japonais** » là thứ tốt hảo hạng và thơm diệu hơn các
 thứ dầu, hiệu đề-vương Nhật-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt
 hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chích trắng và chích đỏ trong thùng và chích ra ve.

Rượu Champagnes **V^{ve} Clicquot**.

» **Ponsardin**.

» **Duc de Montebello**.

» **Roederer**.

» **Moët et Chandon**.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur **B. et S. Perrier**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi kiểu
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu
 kêu là **vieille Eau-de-vie Dejean**, **Rhum Jalkaud**.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard** và **Roger**.

Bière Gruber và **Bière Lorraine**. Rượu **Madère**,
Malaga và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ
 phụ tùng.

Cũng có trứ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài
Bến thủy, gán **Annam** và ống quẹt **Hàn-ội** (Tonkin) nữa.
 Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.

Vu pour légalisation de la signature
 de M.

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Saigon, le 19

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon,

Conforme au tirage s'élevant à mille exempl.

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐĂNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRỪNG** qui lạ, nó tảo trừ các con trùng tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tợn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

ES

HÀNH TẠI

ROI

Royal

hơn các

là thứ

may

thực tại

o.

Perrier

rời hiện

thứ rỗng

alkaud.

er.

Madère.

e.

thứ dể

và ngoài

(kin) nữa

ON

-H. SCHNEIDER

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỰ HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

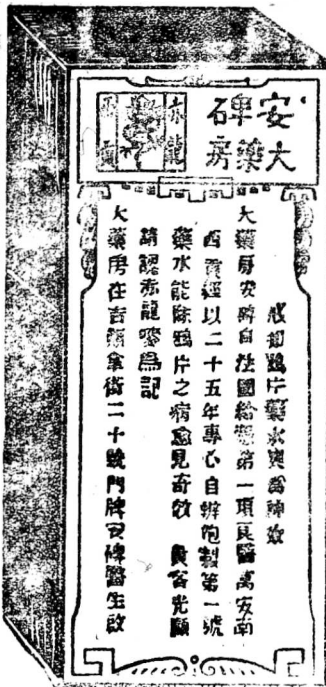
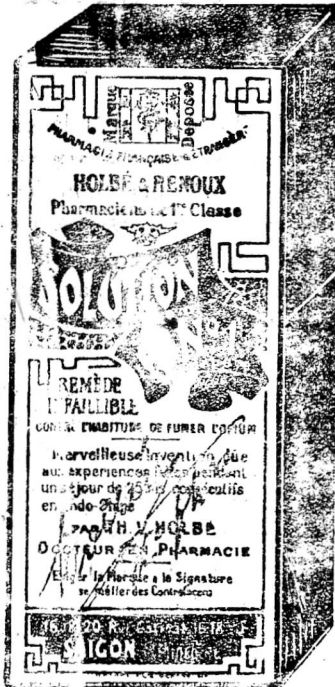
Ở đường CATINAT, môn bài số 46 18 và 20, tại SÀI GÒN.

KINH CÁO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-PHIẾN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dạng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh loạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cối rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiện XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cạy chứng nơi tòa Saigon và nơi THƯƠNG-MÃI-BỘ tại Đô-thành PARIS rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo mặt luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông HOLBÉ, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.